

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

ĐỀ ÁN

**PHÁT TRIỂN
TRUNG TÂM HỖ TRỢ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO
QUỐC GIA VÀ
MẠNG LƯỚI KẾT NỐI KHỞI NGHIỆP QUỐC GIA**

Dự thảo

Hà Nội, Tháng 8/2019

MỤC LỤC

I. MỞ ĐẦU	4
II. NỘI DUNG CỦA ĐỀ ÁN.....	5
2.1. Căn cứ xây dựng Đề án.....	5
<i>2.1.1. Cơ sở lý luận và căn cứ pháp lý</i>	<i>5</i>
<i>2.1.2. Cơ sở thực tiễn</i>	<i>6</i>
2.1.2.1. Toàn cảnh hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo	6
2.1.2.2. Nhu cầu của hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo	14
2.1.2.3. Kết luận	20
2.1.3. Kinh nghiệm quốc tế.....	20
2.1.3.1. Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo	20
2.1.3.2. Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia	22
2.1.3.3. Bài học kinh nghiệm.....	26
2.2. Quan điểm và mục tiêu xây dựng Đề án.....	28
2.2.1. Quan điểm xây dựng Đề án	28
2.2.1.1. Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia.....	29
2.2.1.2. Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia	30
2.2.2. Mục tiêu của đề án	31
2.3. Nội dung Đề án.....	32
2.3.1. Bối cảnh thực hiện đề án.....	32
2.3.1.1. Quản lý nhà nước	32
2.3.1.2. Hoạt động hỗ trợ.....	33
2.3.1.3. Hoạt động khởi nghiệp sáng tạo	35
2.3.2. Phát triển trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia	36

2.3.3. Xây dựng Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia	41
2.4. Tổ chức thực hiện Đề án	44
2.4.1. Phân công trách nhiệm thực hiện đề án	44
2.4.2. Tiến độ thực hiện đề án	46
2.4.2.1. Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia.....	46
2.4.2.2. Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia	50
2.4.4. Kinh phí thực hiện đề án	52
2.5. Dự kiến hiệu quả của Đề án	53
2.5.1. Ý nghĩa thực tiễn của Đề án	53
2.5.2. Đối tượng hưởng lợi của Đề án	53
2.5.3. Tồn tại, khó khăn khi thực hiện Đề án	55
III. KIẾN NGHỊ, KẾT LUẬN	55

I. MỞ ĐẦU

Kinh nghiệm và thực tiễn quốc tế cho thấy, để duy trì tăng trưởng kinh tế bền vững và lâu dài và nâng cao khả năng cạnh tranh trong bối cảnh toàn cầu hóa sâu và rộng như hiện nay, cần thiết phải hướng tới đổi mới mô hình tăng trưởng dựa trên khai thác nguồn tài nguyên chất xám, tài sản trí tuệ, khoa học và công nghệ, xây dựng và phát triển mô hình kinh doanh, sản phẩm, dịch vụ mới. Một trong những trụ cột của các hoạt động đó là các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Đây là điều càng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết trong bối cảnh *Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư* (Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0), khi tốc độ phát triển công nghệ và khoa học ngày càng nhanh và các công nghệ mới đang dần trở thành một phần quan trọng của xã hội cũng như nền kinh tế, thúc đẩy những thay đổi đáng kể cho xã hội.

Để hiện thực hóa điều đó, Đảng và Chính phủ đã định hướng, chỉ đạo, điều hành sát sao trong những năm vừa qua. Cụ thể là, từ năm 2016, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” hướng tới tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo hình thành và phát triển. Nhiều hoạt động, chương trình nhằm hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo quốc gia đã được triển khai trên khắp cả nước, từ các bộ, ngành, địa phương tới các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, thu hút sự tham gia của các thành phần trong nước, nước ngoài. Trên cơ sở nghiên cứu và đánh giá kết quả triển khai thời gian qua, Bộ Khoa học và Công nghệ nhận thấy có một số điểm đáng chú ý, cụ thể như sau:

- Hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo quốc gia đã và đang được hình thành, phát triển tương đối sôi động, với nhiều thành phần tham gia. Về mặt cơ bản, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo được hình thành nhằm đáp ứng những nhu cầu thiết yếu của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, loại hình doanh nghiệp tăng trưởng nhanh trên cơ sở khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới. Do vậy, cần đánh giá nhu cầu của doanh nghiệp để có các hoạt động hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo cho phù hợp.

- Cần rà soát, đánh giá kết quả triển khai các Chương trình, Đề án hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, rút ra điểm mạnh, điểm yếu, khó khăn, vướng mắc.

- Cần xem xét, đánh giá hoạt động của các trung tâm hỗ trợ, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, trung tâm trong các trường đại học, viện nghiên cứu, vườn ươm, tổ chức

thúc đẩy kinh doanh, trung tâm trực thuộc Bộ, ngành, địa phương,... để rút ra những điểm làm được, chưa làm được và đề xuất giải pháp triển khai trong thời gian tới.

- Cần nghiên cứu để tiếp tục kết nối với các chuyên gia quốc tế nhằm chia sẻ kinh nghiệm phát triển một hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo có hiệu quả cao, phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

II. NỘI DUNG CỦA ĐỀ ÁN

2.1. Căn cứ xây dựng Đề án

2.1.1. Cơ sở lý luận và căn cứ pháp lý

- Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế.

- Luật Chuyển giao công nghệ năm 2017.

- Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 về Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2019.

- Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 về Tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021.

Khoản 2 Điều 43 Luật Chuyển giao công nghệ 2017 quy định các biện pháp Nhà nước thực hiện để phát triển các tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ, trong đó bao gồm việc xây dựng hạ tầng kỹ thuật và hỗ trợ hoạt động cho việc hình thành trung tâm hỗ trợ **khởi nghiệp công nghệ** quốc gia.

Tại Nghị quyết số 01/NQ-CP và Nghị quyết số 02/NQ-CP, Chính phủ giao Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng Đề án Phát triển trung tâm **khởi nghiệp quốc gia thống nhất** và mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia.

Hiện tại, khái niệm về các doanh nghiệp khởi nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới được sử dụng dưới nhiều tên gọi khác nhau: doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo (Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa), khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025), khởi nghiệp công nghệ (Luật Chuyển giao công nghệ 2017), khởi nghiệp sáng tạo (được dùng từ sau sự kiện TECHFEST 2017), ...

Đề thống nhất với các văn bản pháp luật, với sử dụng thực tiễn trong đời sống, đề xuất tên Đề án là “Phát triển trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia và mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia”.

2.1.2. Cơ sở thực tiễn

2.1.2.1. Toàn cảnh hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo

a) Một số kết quả

Hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam đã và đang dần tạo lập được nền tảng bền vững và có từng bước phát triển mạnh mẽ trong thời gian gần đây, cụ thể là: Đã hình thành khung pháp lý ban đầu về đầu tư cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; hình thành cộng đồng khởi nghiệp sáng tạo, mạng lưới nhà đầu tư, nhà cố vấn khởi nghiệp và thúc đẩy hoạt động tương tác giữa các chủ thể, bước đầu nhân rộng được các mô hình tổ chức thúc đẩy kinh doanh; triển khai hoạt động đào tạo, huấn luyện khởi nghiệp sáng tạo theo các phương pháp hiện đại tại một số địa phương, đồng thời đã nâng cao nhận thức xã hội về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo gắn với công nghệ mới, mô hình kinh doanh mới, khả năng gọi vốn đầu tư và tiếp cận thị trường toàn cầu. Năm 2018, với trọng tâm là phát triển và thu hút các nguồn lực đầu tư cho khởi nghiệp sáng tạo, đồng thời phát triển trong một số lĩnh vực cụ thể như công nghệ tài chính, công nghệ nông nghiệp, du lịch,... đã chứng kiến nhiều thương vụ đầu tư lớn đều đến từ các nhà đầu tư quốc tế, nhiều sáng kiến kết nối hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam với các nước trong khu vực và trên thế giới.

Về thu hút đầu tư, tổng kết năm 2018, theo Tổ chức Topica, Việt Nam thu hút tới gần 900 triệu đô-la Mỹ tiền đầu tư vào các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, gấp khoảng 3 lần so với thống kê năm 2017 (291 triệu USD). Đây là con số rất ấn tượng, thể hiện sự tăng trưởng vượt bậc và tính năng động, sôi nổi của hệ sinh thái trong thời gian vừa qua. Năm 2018 mở màn với thương vụ gọi vốn 3 triệu USD từ Capital Management Group của Leflair, trang thương mại điện tử chuyên bán hàng hiệu quốc tế tại Việt Nam. Một thương vụ đáng chú khác trong giai đoạn đầu năm 2018 là Luxstay, nền tảng kết nối chủ nhà với khách du lịch và khách công tác ngắn ngày, gọi vốn thành công 2,5 triệu USD từ các quỹ đầu tư Genesis Ventures của Nhật Bản, Y1 Ventures và Founders Capital của Singapore. Tháng 11 năm 2018 chứng kiến thương vụ đầu tư lớn vào Topica Edtech với trị giá đầu tư lên đến 50 triệu USD từ Northstar Group - Quỹ đầu tư tư nhân có trụ sở tại Singapore. Khoản đầu tư được thực hiện trong vòng gọi vốn series D và là một trong những khoản đầu tư vào lĩnh vực công nghệ giáo dục lớn nhất tại Đông Nam Á. Có thể thấy rằng, các thương vụ

gọi vốn đầu tư tiêu biểu hầu hết đều đến từ các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo đã thành công và có chỗ đứng trên thị trường. Các thương vụ đầu tư chủ yếu thuộc Series A và sau Series A, có rất ít là thuộc giai đoạn ươm mầm và phát triển ý tưởng, dẫn đến thực trạng phần lớn các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong giai đoạn đầu đều phải phụ thuộc vào các vườn ươm để hiện thực hóa ý tưởng. Điều này cho thấy phần nào sự thận trọng của các nhà đầu tư khi tìm kiếm cơ hội tại một thị trường mới nổi như Việt Nam.

Về tài chính, sau khi Nghị định số 38/2018/NĐ-CP có hiệu lực, một số quỹ đầu tư mới đã ra đời, có thể kể đến như Startup Viet Partners, quỹ đầu tư mạo hiểm 100 tỷ đồng của Việt Nam, chuyên đầu tư vào các giải pháp công nghệ cho doanh nghiệp vừa và nhỏ tại Việt Nam. Các tập đoàn lớn cũng tăng cường sự quan tâm cho hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo trong nước, điển hình là Vingroup khi công bố thành lập 2 quỹ đầu tư cho khởi nghiệp là Quỹ Hỗ trợ khởi nghiệp và Hỗ trợ nghiên cứu khoa học và công nghệ 2.000 tỷ đồng và Quỹ đầu tư mạo hiểm 300 triệu USD nhằm hỗ trợ các ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo đột phá về công nghệ. VinaCapital cũng công bố thành lập quỹ đầu tư mạo hiểm với số vốn 100 triệu USD để đầu tư riêng cho khởi nghiệp sáng tạo.

Về nhân lực hỗ trợ khởi nghiệp: Song song với sự phát triển về số lượng, lực lượng này cũng đã bắt đầu có sự liên kết, hợp tác chặt chẽ hơn, thúc đẩy việc kết nối với các chuyên gia nước ngoài, các chuyên gia là người Việt Nam ở nước ngoài, điển hình là: Sáng kiến Mạng lưới đổi mới sáng tạo Việt Nam (Vietnam Innovation Network) - sáng kiến này hiện có hơn 100 nhà khoa học, chuyên gia công nghệ tiêu biểu cho tài năng, tri thức người Việt Nam đang học tập ở nước ngoài hưởng ứng, tham gia. Sáng kiến nhằm quy tụ và huy động tối đa nguồn lực chất xám, đặc biệt là từ các chuyên gia người Việt được đào tạo bài bản và đang làm việc tại các quốc gia có nền tảng khoa học và công nghệ phát triển. Sáng kiến cố vấn khởi nghiệp Việt Nam (VMI) cũng là một dự án hỗ trợ khởi nghiệp đáng chú ý khi là nơi tập hợp của các cố vấn khởi nghiệp và các tổ chức cung cấp dịch vụ cố vấn ở Việt Nam như: Mạng lưới cố vấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, Vườn ươm Sông Hàn, Vườn ươm Đà Nẵng - DNES, BK-Holdings. Theo báo cáo tổng kết năm 2018 của VMI, các tổ chức trong VMI đã có 234 nhóm/doanh nghiệp khởi nghiệp sử dụng dịch vụ cố vấn khởi nghiệp, 190 nhà cố vấn khởi nghiệp tham gia và đã đào tạo được 292 nhà cố vấn khởi nghiệp tham gia. Đây là những con số đầy hứa hẹn đối với sự phát triển của nguồn nhân lực hỗ trợ khởi nghiệp Việt Nam.

b) Hiện trạng hoạt động liên kết

Về hợp tác quốc tế, các đơn vị khởi nghiệp trong nước tích cực tạo lập các mối quan hệ với các đối tác quốc tế; tăng cường, đẩy mạnh hợp tác giữa các bộ, ngành trong nước và với các đối tác quốc tế. Nhiều chương trình tham quan, học hỏi kinh nghiệm khởi nghiệp tại các quốc gia có hệ sinh thái khởi nghiệp phát triển như: Israel, Phần Lan, Hoa Kỳ, Singapore đã giúp Việt Nam tích lũy được kinh nghiệm quý giá từ các mô hình hỗ trợ khởi nghiệp tiên tiến, tìm kiếm các cơ hội hợp tác hỗ trợ khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo với các nước trong khu vực ASEAN và trên thế giới, tạo ra các cơ hội kết nối với đối tác kinh doanh và nhà đầu tư tiềm năng. Tiêu biểu trong số này là các đoàn công tác của Bộ Khoa học và Công nghệ đến Thung lũng Silicon của Hoa Kỳ và Block 71 của Singapore để học hỏi kinh nghiệm quản lý và tạo cơ hội học hỏi, trao đổi kinh nghiệm cho các đại diện khởi nghiệp xuất sắc của Việt Nam. Ngoài ra trong khuôn khổ Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia - Techfest Việt Nam hàng năm, các biên bản ghi nhớ hợp tác về hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của Việt Nam cũng đã được kí kết giữa đại diện của Bộ Khoa học và Công nghệ và các đối tác trong khu vực ASEAN như: Singapore, Malaysia, Thái Lan. Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) đã hợp tác với Mạng lưới khởi nghiệp toàn cầu và cho ra đời Mạng lưới khởi nghiệp GEN Việt Nam với gần 60 tổ chức, đơn vị thành viên. Hàng năm, VCCI hỗ trợ cho các doanh nghiệp khởi nghiệp tiêu biểu tham gia Hội nghị thượng đỉnh khởi nghiệp toàn cầu nhằm học hỏi kinh nghiệm và tìm kiếm cơ hội đầu tư.

Trong năm 2019, Bộ Khoa học và Công nghệ cũng đang tiếp tục tổ chức các sự kiện Techfest quốc tế tại một số nước có hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo phát triển cụ thể là Hoa Kỳ, Hàn Quốc và Singapore. Đây không chỉ là cơ hội quảng bá môi trường khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam nhằm thu hút các nguồn lực tài chính, nhân sự, chuyên gia... mà còn tạo tiền đề để các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo của Việt Nam mở rộng thị trường và gọi vốn quốc tế.

Thông qua Đề án 844, hoạt động liên kết mạng lưới quốc tế cũng được thúc đẩy thông qua việc hỗ trợ cho các đơn vị có năng lực và kinh nghiệm triển khai. Trong năm 2019, Thành đoàn Hà Nội đã tổ chức sự kiện Vietchallenge với mục tiêu thúc đẩy liên kết giữa cộng đồng khởi nghiệp sáng tạo trong nước và cộng đồng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc tế đặc biệt là cộng đồng người Việt tại Hoa Kỳ. Năm 2020, Đề án sẽ hỗ trợ Trung tâm SiHUB với nhiệm vụ xây dựng và triển khai chương trình trao đổi các chủ thể của hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của Việt Nam với nước ngoài.

Về mặt liên kết trong hoạt động của hệ sinh thái bắt đầu có những tín hiệu tích cực. Một số mạng lưới đầu tư thiên thần tiêu biểu đang hoạt động tích cực tại Việt Nam hiện nay có thể kể đến như VIC Impact, Hatch! Angel Network, iAngel hay Angel4us, ... Bên cạnh đó "Sáng kiến cố vấn khởi nghiệp Việt Nam" (Vietnam Mentors Initiative - VMI) cũng là một dự án cung cấp dịch vụ cố vấn đáng chú ý. Theo báo cáo tổng kết năm 2018 của VMI, các tổ chức trong VMI đã có 234 nhóm/doanh nghiệp khởi nghiệp sử dụng dịch vụ cố vấn khởi nghiệp, 190 nhà cố vấn khởi nghiệp tham gia và đã đào tạo được 292 nhà cố vấn khởi nghiệp tham gia. Đây là những con số đầy hứa hẹn đối với sự phát triển của các hoạt động cố vấn tại Việt Nam.

Trong Techfest 2018, “Sáng kiến Nền tảng kết nối dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp Việt Nam” (The Service Constellation) cũng đã được ra mắt. Nền tảng này là một trung tâm để cùng cấp các dịch vụ chất lượng cao cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo với mức giá ưu đãi với sự tham gia của một số đối tác vào mạng lưới có uy tín như: Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH Quốc tế OSAM, Công ty Duane Morris Vietnam LLC và Phusion Group, cung cấp một số dịch vụ bao gồm cố vấn về thuế, pháp lý, định giá doanh nghiệp, đào tạo kỹ thuật công nghệ,...

Chính phủ và các bộ, ngành cũng đã có một số hoạt động, động thái cùng chung tay xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo. Trong khuôn khổ Techfest Việt Nam 2018, Bộ Khoa học và Công nghệ đã xúc tiến các chương trình trao đổi khởi động ở cấp quốc gia giữa Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ (NATEC) và các đối tác nước ngoài bao gồm: Cơ quan phát triển doanh nghiệp Singapore (ESG) và Cộng đồng hành động vì khởi nghiệp (ACE) từ Singapore, Trung tâm khởi nghiệp Thái Lan - Cơ quan đổi mới sáng tạo quốc gia (Startup Thailand - National Innovation Agency), Trung tâm phát triển khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo toàn cầu Malaysia (MaGIC), World Startup Festival (WSF) từ Hoa Kỳ và German Accelerator Southeast Asia (GASEA) từ Đức.

Trong năm 2018, Bộ Khoa học và Công nghệ cũng đã phối hợp tổ chức nhiều sự kiện, hội thảo, diễn đàn nhằm tăng cường kết nối trong hệ sinh thái có thể kể đến như Diễn đàn mở “ASEAN 4.0 cho tất cả? Làm thế nào để các doanh nghiệp khởi nghiệp có thể tranh thủ các cơ hội trong Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư”, Hành trình “Tôi yêu Tổ quốc tôi” năm 2018 với chủ đề: Thanh niên khởi nghiệp đổi mới sáng tạo với sự tham gia của hơn 100 thanh niên, sinh viên có dự án, ý tưởng khởi nghiệp nhằm khơi gợi tinh thần khởi nghiệp trong thanh niên, sinh viên hay Hội thảo “Hợp tác xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc”.

Nhằm mục tiêu phát triển các hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại các vùng, miền trên cả nước, năm 2018, Bộ Khoa học và Công nghệ đã chỉ đạo tổ chức 05 Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Vùng (Techfest Vùng) tại TP.Hồ Chí Minh và các tỉnh: Thừa Thiên Huế, Nghệ An, Quy Nhơn, An Giang với mục tiêu tăng cường liên kết hệ sinh thái của các tỉnh, thành phố trong khu vực. Bên cạnh đó, năm 2019, Bộ Khoa học và Công nghệ cũng tiếp tục tổ chức các sự kiện liên kết vùng phát triển khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại 4 Vùng kinh tế trọng điểm: Vùng Trung du miền núi phía Bắc và Đồng bằng sông Hồng; Vùng Tây Nguyên; Vùng Đông Nam bộ và Vùng Đồng bằng Sông Cửu Long.

Trong khuôn khổ hợp tác với chính phủ Phần Lan thông qua Chương trình Đối tác Đổi mới Sáng tạo Việt Nam - Phần Lan giai đoạn 2 (IPP2), các chuyên gia quốc tế giàu kinh nghiệm đã được kết nối và tham gia tư vấn, soạn thảo các chính sách; thực hiện nhiều hoạt động xây dựng năng lực khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo theo tiêu chuẩn quốc tế cho các cá nhân, tổ chức và trường đại học tại Việt Nam; thiết kế Chương trình đào tạo khung theo chuẩn quốc tế, thử nghiệm đào tạo và cấp chứng chỉ cho 12 chuyên gia tư vấn về khởi nghiệp và hơn 150 giảng viên nguồn về khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo từ 50 trường đại học và tổ chức giáo dục trên toàn quốc... IPP2 cũng tổ chức các đoàn cán bộ hoạch định chính sách và doanh nghiệp khởi nghiệp Việt Nam tham dự các sự kiện lớn thường niên về khởi nghiệp ở khu vực và thế giới như sự kiện SLUSH Phần Lan (2004, 2015, 2016, 2017), SLUSH Singapore (2017). Đặc biệt, ngày 17/5/2019, Startup Abivin - được đào tạo bởi IPP2, đại diện của Việt Nam thắng cuộc từ Techfest Vietnam 2018 đã giành vị trí quán quân trong đêm chung kết cuộc thi về khởi nghiệp Startup World Cup 2019 do Fenox Ventures tổ chức tại San Francisco (Mỹ). Đội thắng cuộc đã vượt qua đại diện của hơn 40 quốc gia giành chiến thắng với phần thưởng 1 triệu USD. Đây là đơn vị startup "thuần Việt" ghi danh trên đấu trường quốc tế, khẳng định sự thay đổi về chất lượng khởi nghiệp sáng tạo tại Việt Nam.

c) Tình hình một số tổ chức hỗ trợ

Về các tổ chức, đơn vị, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo: Hiện tại, nhiều nỗ lực đã được các tổ chức, cá nhân triển khai nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng cao của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Đặc biệt là, trong việc hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, nhiều trường đại học, viện nghiên cứu, các tỉnh, thành phố, một số Bộ, ngành đã có những bước đi đầu tiên trong hình thành các đơn vị hỗ trợ khởi nghiệp.

Năm 2018, số lượng các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp (các cơ sở ươm tạo và tổ chức thúc đẩy kinh doanh) là khoảng 50 tổ chức, tăng gần 50% so với năm 2017, bao gồm các tổ chức thuộc các cơ quan nhà nước hoặc đơn vị sự nghiệp, các trường đại học; tổ chức tư nhân hoặc do tổ chức, cá nhân nước ngoài thành lập. Một số tên tuổi tiêu biểu cho các cơ sở ươm tạo như: Vườn ươm doanh nghiệp CNC Hoà Lạc; Vườn ươm doanh nghiệp CNC TP Hồ Chí Minh; Vườn ươm Đà Nẵng (DNES); Trung tâm Hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp (BSSC); Vườn ươm doanh nghiệp công nghệ thông tin đổi mới sáng tạo Hà Nội.

Một số tổ chức thúc đẩy kinh doanh tiêu biểu tại Việt Nam có thể kể đến Vietnam Silicon Valley Accelerator (VSVA) được hỗ trợ bởi Bộ Khoa học và Công nghệ; Quỹ tăng tốc khởi nghiệp Việt Nam (VIISA) vừa là quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo giai đoạn đầu, vừa là tổ chức thúc đẩy kinh doanh. Cơ sở vật chất hỗ trợ cho khởi nghiệp đã có sự tăng mạnh về số lượng các khu làm việc chung (co-working space), với số lượng hiện tại lên đến gần 70 khu. Các khu làm việc chung ngoài việc tăng mạnh về số lượng còn có xu hướng liên tục mở rộng, đáp ứng cả nhu cầu về cơ sở vật chất - kỹ thuật và nhu cầu đào tạo, kết nối của doanh nghiệp khởi nghiệp. Theo thống kê của cổng thông tin về không gian làm việc chung Coworker.com, Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh sở hữu hơn 80% không gian làm việc chung của cả nước. Các không gian làm việc chung tiêu biểu ở TP Hồ Chí Minh là: Fablab Sai Gon, Dreamplex, Saigon Coworking, Citihub, Khu công nghệ phần mềm Đại học Quốc gia TPHCM - ITP; ở Hà Nội là: Toong - Tổ ong; UP; BKHUP, Fablab Hà Nội. Các con số và ví dụ tiêu biểu cho thấy thực tế mặc dù số lượng các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp có tốc độ tăng trưởng nhanh, phần lớn sự tăng trưởng này tập trung tại Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh, nơi tập trung đông đảo của các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

Năm 2019, Bộ Kế hoạch và Đầu tư cũng đã xây dựng dự thảo Đề án thành lập Trung tâm Đổi mới sáng tạo quốc gia (NIC) trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, với mong muốn hình thành một trung tâm trực thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư, hỗ trợ nâng cao năng lực tiếp nhận và áp dụng công nghệ, nhất là công nghệ của Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 cho các doanh nghiệp Việt Nam, nâng cao năng lực nghiên cứu và phát triển, đổi mới sáng tạo trên phạm vi quốc gia, góp phần thực hiện chiến lược quốc gia về Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Với định hướng và mục tiêu như vậy, Trung tâm NIC cơ bản thực hiện các hoạt động trực tiếp thúc đẩy, hỗ trợ một số cá nhân, tổ chức khởi nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp, tổ chức đầu tư vốn cho khởi nghiệp

sáng tạo tham gia hoạt động trong NIC, là một thành phần của Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia.

Hệ thống phòng thí nghiệm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo:

Nhìn chung các phòng thí nghiệm trên địa bàn cả nước đã được phát triển đáng kể so với 20-25 năm trước đây. Tuy không có số liệu chính xác, nhưng theo ước tính (qua các thông tin về kinh doanh thiết bị, về đầu tư ở một số phòng thí nghiệm lớn do các Bộ ngành trung ương và Thành phố quản lý) trong thập kỷ qua nhà nước đã đầu tư hàng trăm triệu đô la Mỹ (vài ngàn tỷ đồng VN) cho thiết bị khoa học kỹ thuật, không kể số thiết bị khoa học kỹ thuật cũng rất lớn được các Công ty, đặc biệt các Công ty có vốn nước ngoài, đầu tư cho các cơ sở của họ ở trên địa bàn các thành phố và các khu công nghiệp lân cận. Một số ví dụ:

- **Tại Thành phố Hồ Chí Minh:** Hiện nay, việc chia sẻ kết nối phòng thí nghiệm tới cộng đồng khoa học có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Lấy ví dụ điển hình như trong thành phố Hồ Chí Minh hiện nay có hơn 900 phòng thí nghiệm. Trong đó chỉ có 165 phòng thí nghiệm được Văn phòng Công nhận chất lượng chứng nhận, đảm bảo cung cấp dịch vụ thí nghiệm cho doanh nghiệp. Một số doanh nghiệp đã có phòng thí nghiệm riêng nhưng trong giai đoạn đầu, trang thiết bị, kỹ thuật của các phòng thí nghiệm này còn thiếu nên rất cần sự tư vấn, hỗ trợ từ các trung tâm, trường, viện. Đồng thời, sự tham gia của các trung tâm kiểm tra, phòng thí nghiệm lớn cũng giúp các phòng thí nghiệm nhỏ đảm bảo chất lượng, độ chính xác của các phép thử¹.

- **Tại Hà Nội:** Tại Hà Nội đã hình thành mô hình labshare (mạng lưới kết nối và chia sẻ nguồn tài nguyên khoa học - sẽ giúp bạn tìm được thiết bị nghiên cứu và cơ sở đo mẫu phù hợp với nhu cầu, tăng hiệu quả sử dụng cho các trang thiết bị nhàn rỗi trong phòng thí nghiệm của bạn).

Hiện nay, ở Việt Nam cũng có một số nơi xây dựng cơ sở dữ liệu về các phòng thí nghiệm – tương tự sáng kiến labshare của Úc và một số trung tâm cung cấp các dịch vụ phân tích, nhưng chưa ai nghĩ đến việc kết nối và đặc biệt là kết nối trên quy mô toàn quốc như Labshare. Từ lúc bắt đầu xây dựng từ tháng 8/2018 đến nay, Labshare đã giải quyết thành công hơn 20 đơn đặt hàng, chủ yếu là ở Hà Nội – do đa số các phòng thí nghiệm đã được kết nối nằm ở Hà Nội nên được nhiều người ở đây biết đến hơn.

¹ Trung tâm Dịch vụ Thí nghiệm TPHCM (CASE), Phòng thí nghiệm mở (Rad Lab), Phòng thí nghiệm công nghệ nano (ĐHQG TPHCM),

- **Các Phòng thí nghiệm trọng điểm quốc gia:** Hiện Việt Nam có 16 PTNTĐ đang được khai thác sử dụng, hoạt động theo hình thức được Nhà nước cấp kinh phí hằng năm; được hỗ trợ kinh phí đầu tư phát triển để thực hiện các dự án đầu tư do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; cơ chế đặt hàng trực tiếp từ Nhà nước để triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH và CN)... Tuy nhiên, thực tế cho thấy nhiều năm nay các PTNTĐ đều phải tự "bươn chải" để duy trì hoạt động. Số tiền Nhà nước cấp cho mỗi PTNTĐ mỗi năm trung bình hơn một tỷ đồng, chỉ đủ trả lương và thực hiện những đề tài nhỏ. Thậm chí tại một số PTNTĐ, các hệ thống, máy móc đều quá cũ và hư hỏng nặng, không thể sử dụng.

- **Mô hình phòng thí nghiệm kiểu mới tại khu công nghệ cao Láng Hòa Lạc:** Hòa Lạc IoT Lab đã được thành lập bởi 4 thành viên đầu tiên là Ban quản lý Khu Công nghệ cao (CNC) Hòa Lạc, Công ty cổ phần công nghệ DTT, Intel và Dell Việt Nam. Phòng thí nghiệm này được chính thức khai trương, đưa vào hoạt động từ ngày 7/7/2016. Có trụ sở đặt tại Trung tâm ươm tạo doanh nghiệp CNC - Khu CNC Hòa Lạc, hoạt động với tôn chỉ phát triển cộng đồng IoT theo hướng cộng đồng mở và hỗ trợ khởi nghiệp, Hòa Lạc IoT Lab là mô hình phòng thí nghiệm kiểu mới, không sử dụng ngân sách nhà nước.

- **Phòng lab cho startup tạo sản phẩm:** Innovation Lab từ SIHUB (Trung tâm Sáng kiến hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp) là mô hình hỗ trợ các startup trong lĩnh vực cơ khí – tự động hóa nghiên cứu, phát triển hoàn thiện sản phẩm. Mô hình này với 3 trụ cột là Studio Lab (hỗ trợ các dịch vụ quay clip giới thiệu sản phẩm/dịch vụ, chụp ảnh mẫu sản phẩm, quay các video bài giảng online...); Maker Space (khu vực chế tạo mẫu thử nghiệm – với nhiều thiết bị công nghệ phục vụ cho việc chế tạo mẫu); Open Lab (xưởng sản xuất thực nghiệm – diện tích 1200 m² với nhiều thiết bị hiện đại để sản xuất và hoàn thiện sản phẩm). Chương trình này nhằm hỗ trợ cho cộng đồng khởi nghiệp nghiên cứu, thiết kế và tạo mẫu sản phẩm. Thực tế cho thấy, các startup nghiên cứu và tạo mẫu sản phẩm thường trải qua thời gian dài mới đến được sản phẩm cuối cùng. Quá trình đó họ tốn nhiều nguồn lực vì phải tiến hành tạo mẫu sản phẩm nhiều lần. Nhiều startup tốn rất nhiều chi phí với các doanh nghiệp cơ khí. Chính vì thế mô hình Innovation Lab sẽ hỗ trợ cho các dự án khởi nghiệp ở khâu đó. Ngoài ra, SIHUB với mô hình Innovation Lab sẽ tiến hành tổ chức các khóa đào tạo kiến thức căn bản về thiết kế, tạo mẫu sản phẩm để cho startup các bộ công cụ thực hiện các quy trình này.

d) Một số vấn đề tồn tại

Mặc dù đã có nhiều hoạt động đáng kể tới ở trên, và phân nào cũng đã có được những tác động tích cực tới việc xây dựng hệ sinh thái, nhưng nhu cầu về mặt liên kết của các chủ thể hệ sinh thái vẫn còn chưa được đáp ứng đầy đủ. Một số hạn chế hiện tại của hệ sinh thái có thể kể tới như:

- *Thông tin về hệ sinh thái còn thiếu và phân tán*, chưa có nguồn lực để triển khai thống kê, khảo sát về thực trạng các thành phần cũng như liên kết của hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo. Đặc biệt là, chưa có phương thức, công cụ hỗ trợ thu thập dữ liệu, xử lý dữ liệu, khai thác và cung cấp dữ liệu có ích tới các thành phần của hệ sinh thái. Đây là nhu cầu hết sức thực tiễn cho công tác liên kết, kết nối giữa các chủ thể của hệ sinh thái, dẫn tới việc: Nhà đầu tư thì không biết tìm doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo ở đâu, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo không biết tìm những sự hỗ trợ cụ thể ở đâu,...

- *Công tác hỗ trợ và các hoạt động khởi nghiệp sáng tạo* còn diễn ra đơn lẻ, tính liên thông, liên kết chưa cao; hoạt động liên kết của các cá nhân khởi nghiệp chưa chặt chẽ, chưa có nhiều thành viên tham gia để tạo thành các nhóm, mạng lưới hoạt động chuyên nghiệp. Ví dụ, nhiều hội thảo, hội nghị, sự kiện được tổ chức về những nội dung tương đối giống nhau trong một năm, lãng phí nguồn lực chuyên gia và tổ chức. Nếu có sự liên thông trong công tác tổ chức, chuẩn bị, sẽ tận dụng được nguồn lực chuyên gia nhiều hơn, tránh lãng phí thời gian của các đối tượng tham gia sự kiện.

- *Hoạt động hợp tác, liên kết quốc tế* mặc dù đã có nhưng chưa đi vào chiều sâu, chỉ đang dừng lại ở mức độ tham gia sự kiện, học hỏi kinh nghiệm, ký kết hợp tác chiến lược. Những mạng lưới có hoạt động nổi bật như VMI, iangle hay các chương trình trao đổi, kết nối hợp tác khác vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn và thiếu liên kết trong hoạt động.

- *Và trên hết, chưa có một hệ thống theo dõi, đánh giá, phân tích, hỗ trợ cho việc liên kết* một cách khoa học, dựa trên dữ liệu thực, để cung cấp cho các nhà quản lý và hoạch định chính sách thông tin có hiệu quả, kịp thời đưa ra cơ chế, chính sách hỗ trợ.

2.1.2.2. Nhu cầu của hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo

a) *Nhu cầu của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo*

Quá trình khởi nghiệp sáng tạo là một quá trình dài, đòi hỏi rất nhiều nỗ lực, sự cố gắng của chính bản thân doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, các thành viên, người sáng lập, người điều hành doanh nghiệp. Đồng thời, cần sự hỗ trợ của các yếu

tổ bên ngoài như: Các tổ chức hỗ trợ, các định chế tài chính, các tổ chức cung cấp dịch vụ,... nhằm tạo ra nguồn lực thúc đẩy, giúp cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo vượt ra được những giai đoạn khó khăn ban đầu (giai đoạn thung lũng chết), đồng thời, có thể phát triển nhanh chóng để chiếm lĩnh thị trường, trở thành công ty đại chúng.

Trên cơ sở nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế, cũng như thực tiễn trao đổi và làm việc với các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam, hiện tại, có một số khó khăn, vướng mắc mà các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thường gặp phải, bao gồm:

- *Vấn đề về năng lực quản trị, kinh doanh*: Các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam đa phần được thành lập bởi các bạn tương đối trẻ, với năng lực quản trị còn thiếu và yếu. Do vậy, thường có những vấn đề như: Không bám theo được kế hoạch đã đặt ra, năng lực tổ chức thấp, quản lý tài chính, quản lý rủi ro kém, hay đặt ra quá nhiều mục tiêu, chưa tìm hiểu kỹ thị trường, thiếu chiến lược trong việc tiếp cận khách hàng,... Đồng thời, do thường không được đào tạo bài bản nên năng lực còn yếu trong việc thiết kế mô hình kinh doanh có khả năng lặp lại và tăng trưởng theo cấp số mũ. Do đó, *nhu cầu của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, đặc biệt là các nhà quản trị, sáng lập của các doanh nghiệp này, là hết sức lớn về vấn đề được đào tạo, nâng cao năng lực, kỹ năng trong quản trị, kinh doanh, và có được các cố vấn phù hợp.*

- *Vấn đề giữa các nhà quản trị, sáng lập* của một doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo: Do thiếu nhiều kiến thức cũng như kỹ năng phối hợp làm việc, các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thường gặp phải mâu thuẫn giữa các nhà đồng sáng lập, đặc biệt là sau một thời gian hoạt động, khi tiếp nhận thêm các nguồn tài chính mới, hay định hướng phát triển mới cho công ty,...

- *Vấn đề về sản phẩm, dịch vụ*: Các sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thường gặp phải vấn đề không phù hợp, không đáp ứng được nhu cầu của thị trường. Do vậy, cần thiết có sự tư vấn, hỗ trợ phát triển sản phẩm, dịch vụ cho phù hợp với thị trường và với từng giai đoạn phát triển của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Đồng thời, cần thiết có những phương thức hỗ trợ tài chính phù hợp cho từng giai đoạn khởi nghiệp.

b) Nhu cầu quản lý và phát triển chính sách

Việc triển khai hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, xây dựng chính sách cho khởi nghiệp sáng tạo còn nhiều mảng trống cần lấp đầy. Cụ thể hơn, trên cơ sở hoạt động

đào tạo, nâng cao năng lực, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, trao đổi cùng các nhà hoạch định, quản lý và triển khai các chính sách, những nhu cầu cấp thiết hiện nay là:

- Ở cấp độ quốc gia, nhu cầu về tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách là đặc biệt quan trọng. *Cần thiết có những công cụ hỗ trợ xây dựng chính sách mới*, đặc biệt là các công cụ giúp thu thập, phân tích, đánh giá theo thời gian thực về mặt dữ liệu liên quan tới khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Chính sách cần có căn cứ thực tiễn và công cụ hỗ trợ không chỉ đưa ra được những nền tảng thực tế (evidence-based) cho việc hoạch định chính sách, mà còn có thể hỗ trợ dự báo, đánh giá tác động của các công cụ chính sách mới.

- *Nhu cầu về nâng cao năng lực và nền tảng hiểu biết về xây dựng và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo quốc gia*. Đặc biệt, đối với một quốc gia như Việt Nam, có sự đa dạng về cơ quan quản lý tại 63 tỉnh, thành phố (một số tỉnh, thành phố giao cho Sở Khoa học và Công nghệ là đầu mối triển khai; một số tỉnh, thành phố giao Sở Kế hoạch và Đầu tư; một số tỉnh, thành phố thành lập các đơn vị chuyên môn như: Tổ công tác khởi nghiệp tỉnh Quảng Nam, Hội đồng điều phối mạng lưới khởi nghiệp Đà Nẵng,... Do vậy, nền tảng hiểu biết và định hướng hiện tại đang tương đối khác biệt. Năng lực triển khai, thực thi những chính sách ở cấp độ địa phương còn hết sức hạn chế, đặc biệt là với các nội dung mới và khó như khởi nghiệp sáng tạo.

- Một số địa phương, tổ chức chính trị - xã hội có nguồn lực triển khai các chương trình, nội dung hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo và tương đối quan tâm tới việc hỗ trợ loại hình doanh nghiệp mới này. Tuy nhiên, cách thức triển khai hiện tại đang không thống nhất, theo nhiều hướng khác nhau. Đồng thời, có tình trạng không thống nhất giữa các Bộ, ngành chuyên môn dẫn đến địa phương cũng chưa biết cách vận dụng văn bản và phối hợp thực hiện. Mặc dù có một số hoạt động tập huấn từ phía Bộ KH&CN, nhưng còn thiếu và nhiều khi chưa đúng đối tượng (ví dụ: một số địa phương giao nhiệm vụ phát triển khởi nghiệp sáng tạo cho Sở KH&ĐT hoặc trường Đại học, trong khi hoạt động tập huấn lại theo ngành dọc KH&CN). Một số địa phương có kế hoạch phát triển các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, có dành sẵn diện tích, mặt bằng, mong muốn hình thành các trung tâm như vậy, tuy nhiên, lại chưa biết cách thức để triển khai, vận hành. Do đó, *nhu cầu về hướng dẫn, định hướng, triển khai, nhân rộng, chuyển giao các mô hình mẫu về địa phương là tương đối lớn*. Bên cạnh đó, để các hoạt động tại các trung tâm này diễn ra được thực chất, đảm bảo chất lượng, hướng tới khởi nghiệp sáng tạo, cần thiết phải có sự tham gia

của các chuyên gia có uy tín trong nước, nước ngoài trong quá trình triển khai tiếp theo.

- Có nhiều chương trình, đề án hỗ trợ doanh nghiệp nói chung, hỗ trợ khởi nghiệp và hỗ trợ cho khởi nghiệp sáng tạo đang được đồng loạt triển khai tại các Bộ, ngành, địa phương. Do vậy, *nhu cầu thống nhất về định hướng, phương thức hoạt động, cách thức phối hợp, liên kết* là hết sức cần thiết nhằm tối ưu hóa nguồn lực quốc gia, huy động và khai thác các nguồn lực trong và ngoài nước một cách có hiệu quả, thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo phát triển.

c) Nhu cầu của các định chế tài chính

Ở thời điểm hiện tại, hoạt động của các quỹ đầu tư, nhà đầu tư khởi nghiệp sáng tạo đang tương đối sôi động tại thị trường Việt Nam. Trên thực tế, đã có những thương vụ đầu tư với giá trị tương đối cao đổ vào các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam (như đã nhắc tới tại mục 1.1.a). Điều đó phản ánh rằng, tiềm năng và khả năng của các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam vươn tới giá trị cao, thu hút được sự quan tâm của các nguồn tài chính chuyên nghiệp cho khởi nghiệp sáng tạo toàn cầu là không hề thua kém thế giới. Tuy nhiên, dưới góc độ mức độ thu hút của môi trường đầu tư, nhiều nhà đầu tư và các chuyên gia, cả cá nhân và tổ chức, đều có một số nhận định, cụ thể là:

- Thủ tục thực hiện đầu tư vào Việt Nam còn tương đối phức tạp, do hệ thống luật pháp Việt Nam điều chỉnh cho hoạt động đầu tư còn chông chéo, thủ tục đưa tiền từ nước ngoài vào Việt Nam và từ Việt Nam ra nước ngoài (đối với quá trình thoái vốn) còn phức tạp và tốn nhiều thời gian. Đồng thời, quá nhiều đầu mối trong việc làm các thủ tục có liên quan (thủ tục visa, thủ tục mở tài khoản, thủ tục xin giấy phép đầu tư, các giấy phép khác có liên quan, ...). *Như vậy, nhu cầu về một đầu mối chính thức về khởi nghiệp sáng tạo cho các nhà đầu tư quốc tế trao đổi, được hướng dẫn thông tin, triển khai các hoạt động tại Việt Nam là hết sức cấp thiết.*

- Nguồn doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tiềm năng để đầu tư không còn dồi dào như những giai đoạn trước. Chất lượng của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo có thể đầu tư được là không giảm, nhưng số lượng các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo có chất lượng cao không có nhiều. Vì vậy, cần thiết phải tăng cường đào tạo, tập huấn, tạo lập thể hệ những doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo có chất lượng cao, đặc biệt tập trung vào khai thác tài sản trí tuệ, kết quả nghiên cứu từ trường đại học, viện nghiên cứu.

- Chưa có những ưu đãi đặc thù được thực thi cho các nhà đầu tư, cả tổ chức và cá nhân. Mặc dù đã được quy định tại một số văn bản quy phạm pháp luật về ưu đãi thuế thu nhập cho nhà đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, nhưng chưa có hành lang và hướng dẫn từ các cơ quan thuế nên các nhà đầu tư vẫn chưa được hưởng những ưu đãi này.

- Chưa có sự công nhận đối với các nhà đầu tư cá nhân, vốn là một nguồn lực tài chính hết sức quan trọng cho khởi nghiệp sáng tạo ở các giai đoạn đầu tiên. Các nhà đầu tư thiên thần trong nước hiện cũng đang hoạt động tương đối rời rạc, không có sự gắn kết. Cần thiết phải liên kết nguồn lực này với nhau, và với các mạng lưới quốc tế đã hình thành rất lâu đời và hoạt động có hiệu quả, nhằm đa dạng hóa danh mục đầu tư, giảm rủi ro, tăng khả năng thành công cho việc đầu tư ở giai đoạn rất mạo hiểm này. Đồng thời, cũng là một phương thức để định hướng hoạt động đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, tránh bị hiểu sai lệch trong cộng đồng và bị biến tướng theo hướng không phù hợp như đầu tư đa cấp, chơi hụi, hợ, hay huy động vốn trái phép, v.v..

d) Nhu cầu về thông tin

Ở thời điểm hiện tại, truyền thông, thông tin về khởi nghiệp sáng tạo hiện đang được phát triển mạnh mẽ. Hàng chục tờ báo có chuyên trang, tin, bài về khởi nghiệp sáng tạo. Nhiều chương trình truyền hình thu hút rất đông đảo lượng người xem thường xuyên. Điều này cho thấy sức thu hút và mong muốn khởi nghiệp nói chung, và khởi nghiệp sáng tạo nói riêng là rất lớn. Tuy nhiên, với lượng thông tin tương đối nhiều và phân tán, chưa có một đầu mối chính thức để sàng lọc, đánh giá, và phổ biến lại cho cộng đồng một cách chuyên nghiệp.

- Đối với doanh nghiệp khởi nghiệp: Nhu cầu về thông tin chính sách, thông tin về nhà đầu tư, tổ chức hỗ trợ có uy tín, các địa điểm có uy tín, chất lượng cao cung cấp dịch vụ hỗ trợ là hết sức cần thiết.

- Đối với các nhà hoạch định chính sách: Thông tin thực về hệ sinh thái còn thiếu và không được cập nhật thường xuyên một cách chủ động. Chính vì vậy, việc hoạch định chính sách chưa có khả năng dự đoán được nhu cầu và các thách thức trong tương lai.

- Đồng thời, trong cộng đồng chưa có một sân chơi chính thức, chưa có một cơ chế đánh giá, tiếp nhận phản hồi của cộng đồng nhằm thúc đẩy sự minh bạch, công khai, tạo lập môi trường bền vững cho sự phát triển của cả hệ sinh thái nói chung.

đ) Nhu cầu của cộng đồng hỗ trợ khởi nghiệp

Trên cơ sở trao đổi, làm việc với các thành phần trong hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, đặc biệt là các tổ chức hỗ trợ, thúc đẩy kinh doanh, tổ chức ươm tạo, đào tạo tại các địa phương, một số yêu cầu cấp thiết đặt ra là:

- Hiện tại, có rất nhiều giáo trình, tài liệu, phương thức đào tạo liên quan tới khởi nghiệp sáng tạo, khiến cho việc triển khai hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo không được thống nhất trên toàn quốc. Do đó, cần thiết phải có những yêu cầu chung có tính định hướng cho các khung chương trình đào tạo, tập huấn, có tính cập nhật quốc tế và phải được địa phương hóa trong điều kiện cụ thể của Việt Nam. Đồng thời, thống nhất về nội dung, quan điểm phát triển khởi nghiệp sáng tạo tới các địa phương, tránh lãng phí nguồn lực trong triển khai các hoạt động hỗ trợ sau này.

- Về Khu tập trung dịch vụ: Đây là mô hình mới, sáng tạo và cần thiết để hình thành đầu mối hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam. Để thực hiện thành công, không chỉ hỗ trợ đầu tư về cơ sở vật chất, kỹ thuật, mà mô hình hoạt động hiệu quả cần phải được thí điểm triển khai, điều chỉnh và nhân rộng khi minh chứng được hiệu quả. Đồng thời, đối với Khu dịch vụ tập trung, cần thiết phải ban hành một số tiêu chí căn bản, đặc thù như: tiêu chí về dịch vụ sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn – đo lường – chất lượng, thông tin công nghệ, tiêu chí về mạng lưới chuyên gia công nghệ, huấn luyện viên, cố vấn khởi nghiệp sáng tạo đạt chứng nhận trong nước/quốc tế, nhà đầu tư, tập đoàn trong nước, quốc tế trong lĩnh vực công nghệ liên quan. Tránh mỗi nơi đưa ra một loại hình khác nhau, khó kết nối được với nhau.

- Hiện tại ở nhiều địa phương đã có những trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp nói chung, và có hướng chuyển đổi hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo nói riêng. Do đó, cần làm rõ mối quan hệ của hệ thống các tổ chức này và Trung tâm khởi nghiệp quốc gia là thế nào, cách thức phối hợp, triển khai các hoạt động có hiệu quả.

- Cần thiết phải nhấn mạnh vai trò của yếu tố khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, sở hữu trí tuệ ... trong thiết kế các chương trình đào tạo, ươm tạo, trong các hoạt động hỗ trợ, ... nhằm tránh sa đà và phân biệt rõ khởi nghiệp sáng tạo và khởi nghiệp truyền thống. Nhấn mạnh vai trò của của tập đoàn công nghệ trong nước, nước ngoài, nhà đầu tư, quỹ đầu tư mạo hiểm tham gia hoạt động hỗ trợ tại khu dịch vụ tập trung.

- Các địa phương có đặc thù, điều kiện khác nhau thì cần có thiết kế mô hình hệ sinh thái khác nhau, cần có đội ngũ chuyên gia tầm quốc gia, quốc tế trong Mạng

lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia để tư vấn cho lãnh đạo địa phương định vị và thiết kế mô hình cụ thể cho từng địa phương.

- Ở các địa phương, cần định hướng các trường đại học, cao đẳng, dạy nghề xây dựng mô hình trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo với sự tham gia đào tạo, hướng dẫn của chuyên gia, huấn luyện viên, nhà đầu tư, tập đoàn, các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thành công, có chính sách khuyến khích đóng góp, chia sẻ, hỗ trợ của cựu học sinh, sinh viên, giảng viên đã khởi nghiệp thành công ở thị trường trong nước, nước ngoài.

2.1.2.3. Kết luận

Với định hướng phát triển một môi trường thuận lợi để hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thành lập và phát triển mạnh mẽ, chất lượng doanh nghiệp và hiệu quả hỗ trợ đồng đều, cần thiết phải có một phương thức kết nối, liên kết các chủ thể của hệ sinh thái, theo dõi, cập nhật thông tin về hệ sinh thái hướng tới phát triển mạng lưới KNST quốc gia một cách chặt chẽ và thống nhất.

Để làm việc đó, cần thiết phải có những giải pháp đột phá hơn nhằm đáp ứng những nhu cầu cấp thiết của các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo cũng như các thành phần khác của hệ sinh thái, hướng tới phát triển một hệ sinh thái bền vững hơn.

Bên cạnh đó, hệ sinh thái khởi nghiệp cần một đơn vị đầu mối với chức năng, nhiệm vụ tổng hợp, cung cấp những thông tin liên quan của các chủ thể hệ sinh thái, các hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, hoạt động đào tạo, liên kết, hợp tác và tăng cường liên kết và chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức hành động thống nhất; hướng đến mục tiêu chung - mô hình kinh tế mới dựa trên đổi mới sáng tạo. Đơn vị này cũng sẽ tiếp tục triển khai, mở rộng các hoạt động với trọng tâm tập trung vào phát triển các hoạt động liên kết, hình thành các mạng lưới hỗ trợ cho hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo và tiếp tục phát triển khung pháp lý cho khởi nghiệp sáng tạo, đặc biệt là vấn đề liên quan đến ưu đãi thuế, nghiên cứu các công cụ tài chính mới.

2.1.3. Kinh nghiệm quốc tế

2.1.3.1. Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo

a) Hàn Quốc

Từ tháng 9/2014, Chính phủ Hàn Quốc đã thiết lập 17 trung tâm thúc đẩy ý tưởng sáng tạo kinh tế khu vực (CCEI với 18 chi nhánh ở các địa phương). Các trung tâm này giúp các doanh nghiệp khởi nghiệp và doanh nghiệp vừa và nhỏ ở các địa

phương phát triển kinh doanh và áp dụng công nghệ mới để giải quyết sự tập trung quá mức của nguồn lực và vốn trong khu vực thủ đô. Trung tâm cũng là một điểm kết nối giữa các tập đoàn và doanh nghiệp lớn và chính phủ địa phương để hợp tác về phát triển nền kinh tế địa phương và phát triển các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

Hoạt động của các trung tâm CCEI bao gồm:

- Kết nối các địa phương với các tập đoàn cung cấp chuyên môn;
- Hỗ trợ sự phát triển của mạng lưới sáng tạo ở địa phương;
- Cung cấp cố vấn và hỗ trợ cho các doanh nghiệp khởi nghiệp và doanh nghiệp nhỏ và vừa trong các hoạt động phát triển và quốc tế hóa.

Đến tháng 12/2017, kết quả của các hoạt động của các Trung tâm CCEI bao gồm hơn 2.600 doanh nghiệp khởi nghiệp đã nhận được hỗ trợ từ các trung tâm CCEI. Tổng giá trị của sự hỗ trợ này là khoảng 1,8 tỷ USD và đã giúp thu hút 7 tỷ USD đầu tư vào các hoạt động đổi mới và phát triển doanh nghiệp².

b) Singapore

JTC Launchpad được thành lập trong năm 2015 tiếp theo sự phát triển và thành công của BLOCK71, một sáng kiến và cơ sở ươm tạo của NUS Enterprise, Singtel Inno8 và SGInnovate từ năm 2011 ở trong tòa nhà 71. Hiện tại, JTC Launchpad bao gồm 2 khu vực:

- Launchpad@North-one - bao gồm tòa nhà 71, 73 và 79. Nằm trên diện tích 6,5 ha cung cấp môi trường phát triển và kết nối giữa các thành phần của HST khởi nghiệp, bao gồm các doanh nghiệp khởi nghiệp, tổ chức hỗ trợ và cơ quan nhà nước.

- Launchpad@JIDA - ở Khu Công nghệ sạch ở quận đổi mới Jurong. Khu này tập trung hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp phát triển trong lĩnh vực như công nghệ sạch, chế tạo tiên tiến.

Sự phát triển của JTC Launchpad là một đề án để xây dựng một cụm doanh nghiệp để tập trung hoạt động và đơn vị của HST khởi nghiệp.

JTC Launchpad@North-one đã đạt được công suất tối đa và là trụ sở của 44 cơ sở ươm tạo với 560 đối tượng tham dự và 120 doanh nghiệp khởi nghiệp độc lập.

² OECD (2017) Innovation Policies for Inclusiveness Policy Cases – Centers for Creative Economy and Innovation – Korea.

https://www.innovationpolicyplatform.org/sites/default/files/Korea_CentresCreativeEconomy%26Innovation_0.pdf. Accessed on 24th April 2019

Trong đây các cơ quan nhà nước và tổ chức hỗ trợ khác cũng trụ sở, như Trung tâm quốc tế ACE và ICE71, trung tâm đổi mới an ninh mạng đầu tiên ở Đông nam á.

c) Malaysia

MaGIC - Trung tâm sáng tạo toàn cầu được thành lập trong năm 2014 và được tài trợ 21,4 triệu USD từ Chính phủ Malaysia. Nhiệm vụ của MaGIC bao gồm xây dựng một hệ sinh thái khởi nghiệp bền vững và hỗ trợ sự sáng tạo và đổi mới của quốc gia lâu dài.

MaGIC cung cấp các chương trình và sáng kiến xây dựng năng lực cho các doanh nghiệp ở các giai đoạn khác nhau, bao gồm: Chương trình tập huấn Doanh nghiệp Xã hội MaGIC-Hub; Chương trình tập huấn kỹ thuật MaGIC; e@Chương trình học Stanford; Thực tập tại Silicon Valley; Học viện Startup MaGIC;

Trung tâm của MaGIC tại Cyberjaya cũng cung cấp hỗ trợ cho các doanh nghiệp, bao gồm: Không gian sự kiện (khán phòng, phòng đào tạo, phòng họp); Không gian làm việc với Internet nhanh, thiết bị văn phòng và máy in 3D, ...

d) Bắc Ireland

Catalyst Inc bắt đầu từ năm 1999 giới tên Công Viên Khoa học Bắc Ireland (NISP), một tổ chức tư nhân phi lợi nhuận để phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo ở Bắc Ireland.

Catalyst Inc nhận được hỗ trợ tài chính từ Chính phủ từ nhiều nguồn khác nhau, với tổng trị giá 29,59 triệu bảng trong giai đoạn 2001 - 2009. Hỗ trợ này bao gồm các khoản vay với lãi suất thấp và các tiền tài trợ.

Catalyst cung cấp mặt bằng hỗ trợ cho các doanh nghiệp khởi nghiệp và tập đoàn. Thêm vào đó, Catalyst cũng cung cấp các dịch vụ cho các doanh nghiệp ở trong trung tâm bao gồm:

- NISP CONNECT (Hỗ trợ liên kết doanh nghiệp);
- Halo (Các cuộc họp khoảng mỗi tháng với sự tham dự của các thiên thần kinh doanh)
- Hỗ trợ hoạt động của các doanh nghiệp;
- CapitalMatch (Hỗ trợ kết nối đầu tư).

2.1.3.2. Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia

a) Singapore

Chính phủ Singapore đã triển khai mạng lưới “**Hệ sinh thái khởi nghiệp Singapore – Startup SG Network**” và **được triển khai và hoạt động** bởi Cơ quan phát triển doanh nghiệp Singapore (Enterprise Singapore) và là một nền tảng quốc gia hỗ trợ sự phát triển của hệ sinh thái khởi nghiệp Singapore. Nền tảng này cho phép các đơn vị trong hệ sinh thái khởi nghiệp thuộc 30 lĩnh vực công nghệ (như công nghệ nông nghiệp, công nghệ y tế và các giải pháp đô thị) tự thiết lập hồ sơ, kết nối với các đơn vị và các chương trình hỗ trợ trong hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, tìm kiếm quan hệ đối tác tiềm năng và tạo ra các thỏa thuận thông qua một cổng thông tin trực tuyến. Startup SG Network được tạo ra để tổng hợp lại các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp đang được triển khai bởi chính phủ Singapore và để hỗ trợ sự kết nối của các đơn vị trong hệ sinh thái đến với các hỗ trợ và hợp tác dễ dàng hơn.

Các startup sau khi tham gia với chương trình và thiết lập thông tin hồ sơ, các startup có thể xác định những vườn ươm, những nhà thức đẩy hay những nhà đầu tư để giúp họ mở rộng quy mô.

Các vườn ươm và các tổ chức thúc đẩy kinh doanh tham gia với chương trình sẽ mô tả hoạt động và sẽ được tìm kiếm các startup và khai thác những mối quan hệ với những người tham gia hệ sinh thái đã chọn.

Các nhà đầu tư tham gia với chương trình sẽ ký kết những bản hợp đồng có tiềm năng, hợp tác với những người chơi trong hệ sinh thái và tìm kiếm các startup để đầu tư.

Thông qua giao diện có thể tìm kiếm, startup có thể tìm kiếm những đơn vị trong các hệ sinh thái công nghệ ở các lĩnh vực khác nhau tại Singapore, thông qua hệ thống lọc nâng cao. Điều này cho phép họ thu hẹp các đối tác tiềm năng dựa trên các cụm từ tìm kiếm cụ thể mà họ nhập vào.

Trong các giai đoạn phát triển tiếp theo, diễn đàn sẽ giới thiệu nhiều các tính năng tương tác được cung cấp bởi Trí tuệ nhân tạo và khả năng học máy, như chatbot và một công cụ đề xuất cho đối tác phù hợp. Điều này sẽ nâng cao kinh nghiệm của người dùng và giúp người tham có được những kết nối chất lượng hơn.

Trong Startup SG Network bao gồm các chương trình để hỗ trợ các đơn vị trong hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, bao gồm:

Startup Founder: Startup SG Founder cung cấp tư vấn và cấp vốn khởi nghiệp cho các doanh nhân lần đầu tiên có ý tưởng kinh doanh sáng tạo. Enterprise Singapore sẽ khớp 3 đô la cho mỗi 1 đô la được huy động bởi doanh nhân.

Enterprise Singapore đã chỉ định Đối tác cố vấn (AMP). AMP sẽ xác định các ứng viên đủ điều kiện dựa trên tính độc đáo trong ý tưởng kinh doanh, tính khả thi của mô hình kinh doanh, sức mạnh của đội ngũ quản lý và giá trị thị trường tiềm năng. Sau khi ứng dụng thành công, AMP sẽ hỗ trợ tư vấn cho các nhà khởi nghiệp, hỗ trợ chương trình học tập và liên hệ qua mạng.

Startup SG Tech: Startup SG Tech trợ cấp cho giải pháp công nghệ phát triển nhanh và xúc tác cho sự phát triển của các doanh nghiệp khởi nghiệp dựa trên công nghệ độc quyền và mô hình kinh doanh có thể mở rộng.

Thông qua Startup SG Tech, các doanh nghiệp có thể nhận được tài trợ giai đoạn đầu cho việc thương mại hóa công nghệ độc quyền.

Startup SG Tech hỗ trợ Proof-of-Concept (POC) và Proof-of-Value (POV) để thương mại hóa các công nghệ tiên tiến. Các doanh nghiệp có thể nộp đơn xin tài trợ POC hoặc POV tùy thuộc vào giai đoạn phát triển của công nghệ / ý tưởng. Startup SG Tech là một khoản tài trợ mang tính cạnh tranh.

Startup SG Equity: Startup SG Equity là một chương trình hỗ trợ vốn cho các startup, với chính phủ Singapore sẽ hợp tác đầu tư với các nhà đầu tư, tương đương như một bên đầu tư thứ ba. Chương trình này nhằm mục đích kích thích đầu tư của khu vực tư nhân vào các doanh nghiệp khởi nghiệp công nghệ đổi mới sáng tạo với sở hữu trí tuệ và có tiềm năng trên thị trường toàn cầu.

Startup SG Acceleration: Startup SG Accelerator hỗ trợ các cơ sở ươm tạo và các nhà thúc đẩy trong các lĩnh vực tăng trưởng chiến lược, đảm nhận vai trò xúc tác tăng cơ hội phát triển cho các doanh nghiệp khởi nghiệp tiềm năng, thông qua các chương trình, các cố vấn và cung cấp tài nguyên cho họ.

Startup SG Accelerator sẽ cung cấp tài trợ và hỗ trợ phi tài chính cho các đối tác này, nhằm củng cố phát, triển các chương trình họ trong việc nuôi dưỡng các doanh nghiệp khởi nghiệp thành công.

Startup SG Accelerator có thể hỗ trợ chi trả cho các chi phí sau

- Các chương trình để nuôi dưỡng các doanh nghiệp khởi nghiệp: Chi phí phát triển (các) chương trình giúp các doanh nghiệp khởi nghiệp phát triển các sản phẩm và dịch vụ mới, có được tài chính kinh doanh, cải thiện khả năng tiếp cận thị trường, v.v.

- Cố vấn cho doanh nghiệp khởi nghiệp: Thuê cố vấn & chuyên gia để cung cấp quản lý và hướng dẫn kỹ thuật cho các doanh nghiệp khởi nghiệp.

- Chi phí hoạt động (một phần): Enterprise Singapore sẽ xác định các phần của chi phí hoạt động mà họ có thể hỗ trợ, chẳng hạn như tiền lương cho nhóm ươm tạo.

Startup SG Talent: Startup SG Talent bao gồm 3 chương trình hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thu hút nhân lực và thúc đẩy một môi trường thuận lợi hơn cho các nguồn nhân lực tài năng toàn cầu đầy triển vọng để thành lập các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo ở Singapore và cho các doanh nghiệp khởi nghiệp để thu hút nhân lực để phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp.

Các chương trình theo trụ cột này bao gồm: EntrePass, T-Up và Chương trình tài năng doanh nghiệp vừa và nhỏ (STP) cho khởi nghiệp.

Startup SG Infrastructure: Cung cấp cho các doanh nghiệp khởi nghiệp những không gian mà họ cần để phát triển, thử nghiệm và phát triển.

Startup SG Inventor: Chương trình này bao gồm ưu đãi thuế cho các cá nhân hoặc doanh nghiệp quản lý quỹ đang tích cực đầu tư vào các doanh nghiệp khởi nghiệp hoặc các doanh nghiệp Singapore.

Startup SG Loan: Chủ yếu là các khoản vay được Chính phủ hỗ trợ cho vốn lưu động, tài trợ thiết bị/ nhà máy và tài trợ thương mại nhằm đáp ứng các nhu cầu của doanh nghiệp, được cung cấp thông qua các tổ chức tài chính tham gia. Bao gồm 2 thành phần chính:

- *SME Micro Loans:* Các doanh nghiệp có ít hơn 10 nhân viên, có sản phẩm hoặc dịch vụ trên thị trường có thể tiếp cận nguồn vốn lưu động lên tới 100.000 đô la Singapore để hỗ trợ các hoạt động kinh doanh hàng ngày của họ.

- *SME Venture Loans:* Các doanh nghiệp sáng tạo, tăng trưởng cao có sản phẩm hoặc dịch vụ trên thị trường có thể tiếp cận nguồn tài chính thay thế lên tới 5.000.000 đô la Singapore cho mục đích mở rộng kinh doanh.

b) Mạng lưới khởi nghiệp toàn cầu (GEN – Global Entrepreneurship Network)

Mạng lưới Khởi nghiệp Toàn cầu (Global Entrepreneurship Network- GEN) với nền tảng các dự án và chương trình tại 170 quốc gia nhằm mục đích hỗ trợ mọi cá nhân, quốc gia và khu vực bắt đầu và mở rộng quy mô kinh doanh dễ dàng hơn bằng cách thúc đẩy sự hợp tác và sáng kiến xuyên biên giới giữa các doanh nhân, nhà đầu tư, nhà nghiên cứu, nhà hoạch định chính sách và tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp.

Vào năm 2017, GEN đã chính thức hóa các hoạt động trên toàn thế giới bằng cách thành lập các tổ chức phi lợi nhuận độc lập với các ban quản trị và kế hoạch

riêng để tạo điều kiện hỗ trợ tốt hơn cho hệ sinh thái khởi nghiệp. Các hoạt động mạng lưới của GEN dựa trên bốn trụ cột chính là Tôn vinh, Thấu hiểu, Hỗ trợ và Kết nối. Thông qua Tuần lễ Doanh nhân Toàn cầu (GEW), GEN tôn vinh những thành công và tác động của doanh nhân và doanh nghiệp trong nỗ lực giúp phá vỡ các rào cản văn hóa và tiếp cận đối tượng mới, mở rộng số lượng và mạng lưới doanh nhân. Bên cạnh đó GEN cũng xác định và đưa ra khuyến nghị về các chính sách và chương trình công tốt nhất giúp doanh nhân phát triển mạnh thông qua Mạng lưới nghiên cứu doanh nhân toàn cầu (GERN) và Mạng lưới nhà hoạch định chính sách các quốc gia khởi nghiệp GEN. Nhằm hỗ trợ doanh nghiệp trong việc hình thành và phát triển tới các giai đoạn tiếp theo, GEN đã đưa ra hàng loạt mô hình như Mạng lưới nhà đầu tư thiên thần toàn cầu, Đăng ký doanh nghiệp toàn cầu, Startup Huddle, Câu lạc bộ khởi nghiệp GEN, Startup Open và các chương trình khác. Cuối cùng, GEN giúp phá vỡ rào cản và tăng cường hợp tác giữa các doanh nhân, nhà đầu tư, nhà hoạch định chính sách, nhà nghiên cứu và lãnh đạo cộng đồng khởi nghiệp thông qua các nền tảng trực tuyến và nhiều sự kiện trực tiếp, bao gồm Đại hội Doanh nhân Toàn cầu (GEC) và GEC+, Hội nghị Cấp cao về Khởi nghiệp toàn cầu hàng năm.

2.1.3.3. Bài học kinh nghiệm

Với những tồn tại, hạn chế đã phân tích, trên cơ sở học hỏi những kinh nghiệm và bài học từ quốc tế và thực tiễn triển khai, nhằm đáp ứng những yêu cầu từ thực tiễn và đạt được mục tiêu do Đảng, Nhà nước chỉ đạo, cần thiết phải có:

- Phải tăng cường liên kết và chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức hành động thống nhất; hướng đến mục tiêu chung- mô hình kinh tế mới dựa trên đổi mới sáng tạo, phương thức đầu tư mới để khai thác nguồn lực quốc gia dựa trên tài sản trí tuệ hơn là dựa trên tài nguyên thiên nhiên; hợp tác/hợp lực, chia sẻ nguồn lực hơn là cạnh tranh; tập trung/liên kết trong khai thác nguồn lực, trong công tác hợp tác quốc tế hơn là dàn trải/phân tán, đơn phương trong tổ chức triển khai; hướng tới xây dựng chất lượng, hiệu quả của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo hơn số lượng, phong trào....

- Một đơn vị đầu mối với chức năng, nhiệm vụ tổng hợp, cung cấp những thông tin liên quan của các chủ thể hệ sinh thái, các hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, hoạt động đào tạo, liên kết, hợp tác. Đồng thời, cũng là đơn vị kết nối, điều phối nguồn lực của các chương trình, đề án, nguồn hỗ trợ từ phía nhà nước và tư nhân cho hệ sinh thái. Đơn vị này cần thiết phải có vị trí pháp lý đủ để đối thoại, trao đổi với các tổ chức, đơn vị khác trong hệ sinh thái, cần thiết phải

có đủ nhân sự, năng lực để hướng dẫn các đơn vị hỗ trợ khởi nghiệp trên toàn quốc, kết nối nguồn lực các tổ chức quốc tế. Cụ thể hơn:

+ Việc hình thành và phát triển các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo là hết sức cần thiết cho sự phát triển của khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo của một quốc gia. Những trung tâm như vậy được ra đời nhằm mục tiêu: tập trung và vận dụng các nguồn lực trong nước cũng như nước ngoài nhằm phát triển đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, vốn được coi là những động lực mới cho sự phát triển của các nền kinh tế.

+ Việc hình thành trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trước hết cần đặt trong bối cảnh chung của nền kinh tế, đánh giá, phân tích và giải quyết được những nhu cầu và thách thức của hệ sinh thái tại thời điểm đó.

+ Các trung tâm thường được hình thành và hoạt động với mục tiêu cụ thể xác định, hướng tới cung cấp dịch vụ hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và các thành tố khác trong hệ sinh thái.

+ Các trung tâm có thể được hình thành trên nền tảng hợp tác công tư, với điều kiện lựa chọn các đối tác tư nhân có tầm nhìn, có khả năng triển khai dự án thành công. Các đối tác tư nhân nên là đơn vị triển khai các dịch vụ cung cấp tại các Trung tâm này. Các trung tâm đổi mới sáng tạo mang tầm quốc gia trên thế giới đều được các Chính phủ đầu tư tương đối nhiều tiền (từ vài chục triệu tới vài trăm triệu đô-la Mỹ cho xây dựng và hoạt động).

+ Để trung tâm thành công, cần thiết phải xác định rõ mục tiêu, đối tượng phục vụ, tầm nhìn, sứ mệnh, vai trò, phương án kinh doanh cụ thể (khả năng phát triển bền vững). Đồng thời, cần thiết phải có những đơn vị chuyên nghiệp quản lý tòa nhà (không gian vật lý) cũng như những dịch vụ bên trong.

- Tiếp tục các hoạt động phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo quốc gia, mở rộng triển khai các hoạt động với trọng tâm tập trung vào phát triển các hoạt động liên kết, hình thành các mạng lưới hỗ trợ cho hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, thông tin, truyền thông cho hệ sinh thái, đào tạo, nâng cao năng lực cho các chủ thể của hệ sinh thái.

- Tiếp tục phát triển khung pháp lý cho khởi nghiệp sáng tạo, đặc biệt là vấn đề liên quan đến ưu đãi thuế, nghiên cứu các công cụ tài chính mới hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo (cho vay ngang hàng, tiền mã hóa, gọi vốn cộng đồng, ...), tạo cơ chế thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tiếp cận thị trường (chính sách mua

sấm công, hỗ trợ thủ tục xuất nhập khẩu, hỗ trợ thử nghiệm sản phẩm, dịch vụ mới, ...), ...

- Trên cơ sở thực tiễn triển khai, với sự bùng nổ và phát triển của hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo trong thời gian vừa qua và sắp tới, đây là thời điểm cần thiết để hình thành hệ thống trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia, hình thành và vận hành chặt chẽ, có hiệu quả mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia.

2.2. Quan điểm và mục tiêu xây dựng Đề án

2.2.1. Quan điểm xây dựng Đề án

Đề án được xây dựng để giải quyết một số vấn đề bất cập gặp phải trong quá trình triển khai Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt ngày 18/5/2016 dựa trên việc nghiên cứu kinh nghiệm xây dựng và vận hành các trung tâm và mạng lưới lớn và thành công trên thế giới, cũng như hiện trạng và nhu cầu thực tế tại Việt Nam. Đề án này cũng đồng thời kế thừa, kết nối và phát huy kết quả triển khai của Đề án 844. Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia (NSSC) hiện đã được Bộ Khoa học và Công nghệ thành lập trên cơ sở quy định của Luật Chuyển giao Công nghệ năm 2017 và Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ.

Trung tâm NSSC hiện trực thuộc Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp KH&CN, là đơn vị đầu mối được giao chủ trì triển khai Đề án 844. Các nội dung, giải pháp, nhiệm vụ, và các cơ chế hỗ trợ đặc thù được đề xuất trong Đề án này là căn cứ quan trọng để kiện toàn và phát triển hoạt động của Trung tâm NSSC, hướng tới hình thành và phát triển Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia. Đồng thời, trên cơ sở học tập kinh nghiệm và hợp tác với các đối tác trong khu vực và trên thế giới, Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia sẽ xây dựng thí điểm và nhân rộng mô hình để hình thành các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo của địa phương, Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, cơ sở giáo dục – đào tạo, cơ sở dạy nghề, doanh nghiệp. Cơ chế hỗ trợ đặc thù đối với trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia cũng được áp dụng đối với các trung tâm thuộc các Bộ, ngành, tổ chức khác nói trên. Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia được xây dựng trên cơ sở liên kết hoạt động của các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trong phạm vi cả nước. Đồng thời Mạng lưới có nhiệm vụ liên kết và khai thác các nguồn lực quốc gia, quốc tế để phục vụ hoạt động của các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo này.

Ban Điều hành Mạng lưới được xây dựng trên cơ sở kiện toàn Ban Điều hành Đề án 844 đã có, đồng thời, bổ sung thêm một số đại diện chuyên gia trong nước,

quốc tế. Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia là cơ quan thường trực của Ban Điều hành Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia.

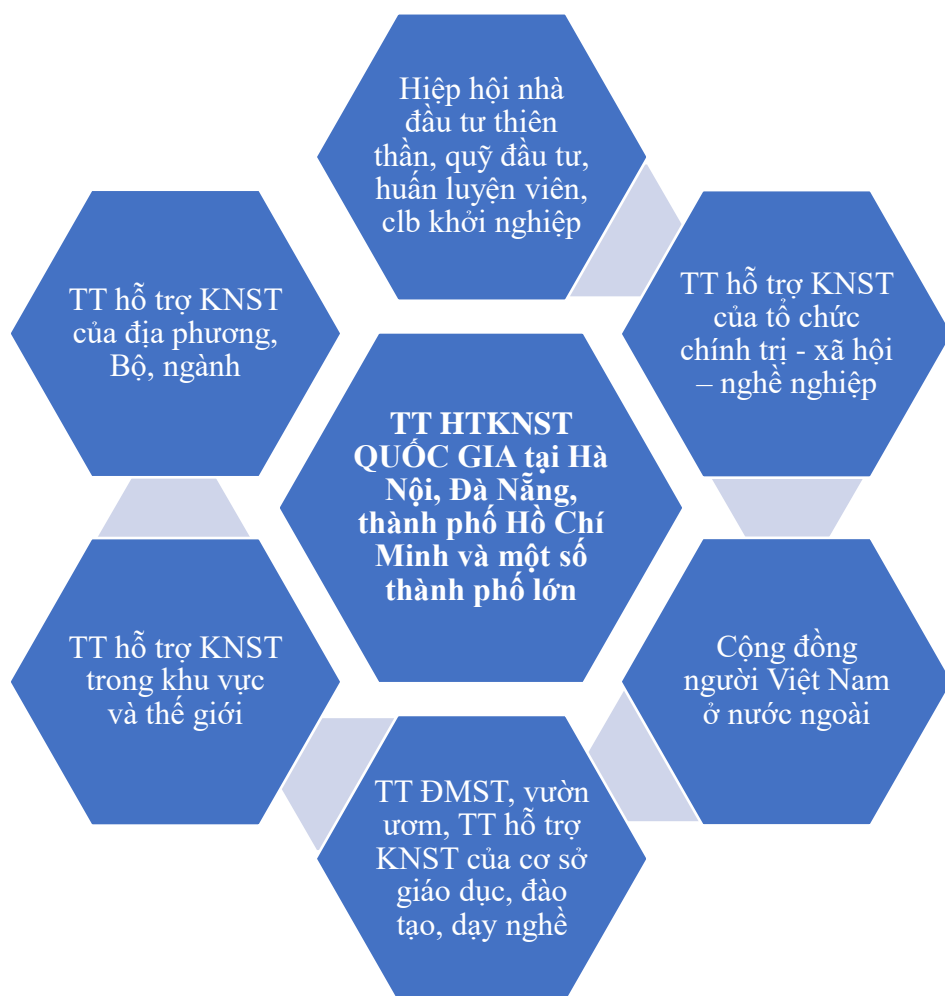
Quan điểm chỉ đạo xuyên suốt là tạo ra cơ chế hỗ trợ của Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương để khai thác, liên kết các nguồn lực có sẵn cho khởi nghiệp sáng tạo một cách hiệu quả, bao gồm cả cơ sở vật chất, nguồn lực tài chính, nguồn lực chuyên gia, ... của các trung tâm hỗ trợ, các vườn ươm, các tổ chức thúc đẩy kinh doanh, ... trên cả nước. Đồng thời, hướng tới khai thác nguồn lực từ các thị trường ở nước ngoài có hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, nơi tập trung nhiều chuyên gia công nghệ, du học sinh, người Việt Nam ở nước ngoài học tập, làm việc, phát triển và mở rộng các mạng lưới kết nối người Việt Nam ở trong nước và nước ngoài cho khởi nghiệp sáng tạo.

2.2.1.1. Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia

a) Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia là đầu mối kết nối và khai thác nguồn lực trong nước, quốc tế cho khởi nghiệp sáng tạo, đóng vai trò trụ cột trong phát triển loại hình tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trong phạm vi cả nước, hình thành và phát triển Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia.

b) Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia có trách nhiệm triển khai thí điểm, nhân rộng mô hình khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, không gian khởi nghiệp sáng tạo trên cơ sở nghiên cứu kinh nghiệm của các mô hình tương tự ở nước ngoài (Startup Hub; Startup Space; Startup Center).

Mô hình đề xuất như sau:



Định hướng hoạt động:

a) Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia được tổ chức và hoạt động theo cơ chế áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp tự chủ hoặc doanh nghiệp;

b) Thiết lập khu dịch vụ tập trung khởi nghiệp sáng tạo, không gian khởi nghiệp sáng tạo trên cơ sở khai thác cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, nguồn lực sẵn có của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tại các địa phương.

c) Hợp tác, liên doanh, liên kết, thuê tổ chức, cá nhân có kinh nghiệm tư vấn, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo ở trong nước, nước ngoài tham gia đầu tư, quản lý, điều hành tổ chức và hoạt động của trung tâm.

2.2.1.2. Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia

Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia bao gồm thành viên đóng vai trò hạt nhân là Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia và các thành viên khác là tổ chức, cá nhân trong hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, bao gồm:

a) Tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm đổi mới sáng tạo, cơ sở ươm tạo doanh nghiệp, cơ sở ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, cơ sở ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao, cơ sở ươm tạo công nghệ của các Bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục - đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp;

b) Tổ chức truyền thông, đào tạo, cung cấp dịch vụ, không gian, cơ sở vật chất cho khởi nghiệp sáng tạo;

c) Tổ chức tài chính, quỹ đầu tư, nhà đầu tư thiên thần;

d) Tổ chức tư vấn chuyển giao công nghệ, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng;

đ) Tổ chức quốc tế; tổ chức quản lý chương trình, đề án hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trong nước, nước ngoài;

e) Cơ quan nghiên cứu, xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến khởi nghiệp sáng tạo;

g) Chuyên gia, cố vấn, huấn luyện viên, giảng viên, nhà đầu tư, nhà tài trợ cho khởi nghiệp sáng tạo;

h) Tổ chức, cá nhân có dự án khởi nghiệp sáng tạo điển hình;

i) Tổ chức, cá nhân khác ở trong và ngoài nước tích cực tham gia hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo tại Việt Nam.

Về mô hình hoạt động, Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia sẽ tập hợp, liên kết các mạng lưới, chuỗi mạng lưới chuyên môn trong hệ sinh thái khởi nghiệp Việt Nam bao gồm: cá nhân, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp; nhà đầu tư/ quỹ đầu tư; chuyên gia hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; các cố vấn, huấn luyện viên khởi nghiệp sáng tạo; các cơ quan quản lý nhà nước; và các doanh nghiệp khởi nghiệp cũng như cá nhân, tổ chức có ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo. Mạng lưới sẽ hoạt động dưới sự chỉ đạo và điều hành của một Ban Điều hành, bên dưới là các thành viên. Ban Điều hành bao gồm thành viên là các lãnh đạo của các mạng lưới chuyên môn trong hệ sinh thái khởi nghiệp. Các thành viên khác muốn tham gia vào Mạng lưới thì phải thông qua Ban Điều hành của Mạng lưới chuyên môn giới thiệu và Ban Điều hành Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia phê duyệt.

2.2.2. Mục tiêu của đề án

2.2.2.1. Mục tiêu tổng quát:

a) Hình thành và phát triển mạng lưới tổ chức hỗ trợ đủ năng lực đáp ứng nhu cầu khởi nghiệp sáng tạo trong nước và khả năng hội nhập quốc tế;

b) Tạo lập đầu mối kết nối, khai thác hiệu quả nguồn lực, cơ sở hạ tầng, nền tảng công nghệ sẵn có cho khởi nghiệp sáng tạo;

c) Phát huy tính năng động của khởi nghiệp sáng tạo trong nước, kết hợp với hỗ trợ của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, phấn đấu đưa Việt Nam trở thành quốc gia hàng đầu trong khu vực về năng lực khởi nghiệp sáng tạo.

2.2.2.2. Mục tiêu cụ thể:

- Đến 2020: Thiết lập và đưa vào hoạt động 03 cơ sở của Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia tại Hà Nội, Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh và hình thành Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia.

- Đến năm 2025: Hỗ trợ phát triển 30 tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo tại địa phương; Tiếp cận và phát triển thị trường quốc tế cho 300 dự án khởi nghiệp sáng tạo; Cung cấp dịch vụ cho 1000 dự án khởi nghiệp sáng tạo; Thu hút 1000 lượt chuyên gia, nhà đầu tư có uy tín ở trong nước, nước ngoài tại các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; Có chương trình hợp tác và đặt văn phòng đại diện tại 05 trung tâm khởi nghiệp sáng tạo có uy tín trên thế giới.

- Đến năm 2030: Hỗ trợ phát triển 60 trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo tại địa phương; Tiếp cận và phát triển thị trường quốc tế cho 900 dự án khởi nghiệp sáng tạo; Cung cấp dịch vụ cho 3000 dự án khởi nghiệp sáng tạo; Thu hút được 3000 lượt chuyên gia, nhà đầu tư có uy tín ở trong nước, nước ngoài tại các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; Có chương trình hợp tác và đặt văn phòng đại diện tại 10 trung tâm khởi nghiệp sáng tạo có uy tín trên thế giới.

2.3. Nội dung Đề án

2.3.1. Bối cảnh thực hiện đề án

2.3.1.1. Quản lý nhà nước

- Hành lang pháp lý cho khởi nghiệp sáng tạo hiện tại mới chỉ ở giai đoạn ban đầu, mới hình thành. Còn nhiều chính sách về khởi nghiệp sáng tạo chưa được hoàn thiện như chính sách về thoái vốn, ưu đãi thuế cho khởi nghiệp sáng tạo, ... Bên cạnh đó, cần thiết phải có một chiến lược quốc gia dài hạn nhằm hỗ trợ toàn diện khởi nghiệp sáng tạo trên phạm vi toàn quốc hướng tới chất lượng quốc tế.

- Thêm vào đó, hiện nay có rất nhiều chương trình, đề án, cũng như các đơn vị hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo như Chương trình khởi nghiệp Quốc gia do VCCI phối hợp với báo Diễn đàn doanh nghiệp tổ chức; Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025” (Đề án 1665) do Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì; Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 – 2025” (Đề án 939) do Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam chủ trì; Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” (Đề án 844) do Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì và tính đến nay, đã có 41 địa phương ban hành quyết định, kế hoạch triển khai Đề án 844. Tuy nhiên, do đặc thù khác nhau của từng ngành, lĩnh vực, địa phương nên cách thức xây dựng hệ sinh thái có những đặc thù riêng và theo nhu cầu riêng của từng địa phương, nhưng hiện nay lại chưa có đơn vị hay công cụ nào để thống kê, tổng hợp các thông tin, số liệu về hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo. Vậy nên sẽ rất khó để nắm bắt được thực trạng, nhu cầu chung của các chủ thể trong hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo để có những hỗ trợ kịp thời, phù hợp với đặc thù từng ngành, từng địa phương. Do đó, *việc thống nhất đầu mối thông tin, để có được các câu hỏi/trả lời có tính thống nhất về quan điểm, định hướng; tránh sự trùng lặp/không nhất quán trong việc hướng dẫn và hỗ trợ cho các chủ thể trong hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo là việc làm hết sức cần thiết.*

- Nhà nước cũng chưa có một công cụ tập trung nào giúp thu thập ý kiến, đề xuất từ cộng đồng khởi nghiệp sáng tạo với các cơ quan có thẩm quyền trong các hội thảo, hay trong các báo cáo mà địa phương gửi về. Việc này khiến cho thông tin bị gián đoạn và không cập nhật được liên tục hoặc kịp thời các ý kiến, nhu cầu, đề xuất của cộng đồng khởi nghiệp. Do đó, *cần một trung tâm tổng hợp liên tục các thông tin, ý kiến, nhu cầu và đề xuất từ cộng đồng khởi nghiệp để báo cáo lại với các cơ quan có thẩm quyền xử lý.*

2.3.1.2. Hoạt động hỗ trợ

- Các chương trình đào tạo về khởi nghiệp sáng tạo ở Việt Nam vẫn sử dụng lực lượng chuyên gia và những giáo trình, tài liệu đã có sẵn hoặc được thống nhất trong các chương trình trước đào tạo; lực lượng quản lý, vận hành của các chương trình khởi nghiệp sáng tạo nhiều nhưng chưa được đào tạo bài bản, thống nhất, cũng như chưa thống nhất được định hướng và cách thức hoạt động nên mỗi nơi đang hoạt động theo một kiểu khác nhau. Do đó, *cần phải thống nhất về nhận thức, định hướng*

trong việc quản lý, vận hành các chương trình, đề án, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp trong các ngành, lĩnh vực, địa phương.

- Các chương trình, kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo đã và đang được nhiều tỉnh, thành phố ban hành. Tuy nhiên, do hoạt động khởi nghiệp sáng tạo và hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo còn mới, việc triển khai trong thực tiễn còn gặp nhiều trở ngại, khó khăn. Do đó, *cần thiết phải có sự tư vấn, định hướng mục tiêu cũng như khung chương trình cho các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo tại địa phương.*

- Số lượng chuyên gia về khởi nghiệp sáng tạo tại Việt Nam còn ít, đặc biệt là các chuyên gia quốc tế, và cũng chưa có bộ tiêu chí chung để đánh giá, xác minh năng lực chuyên gia nên nhiều chuyên gia vẫn chưa được đánh giá về mặt năng lực, lại thêm việc mỗi địa phương lại sử dụng một nhóm chuyên gia khác nhau chưa được đánh giá, xác minh năng lực, dẫn đến việc thông tin về các chuyên gia dàn trải, thiếu tập trung và thiếu các chuyên gia được xác minh về năng lực; về mặt các chuyên gia quốc tế, việc sử dụng và tận dụng nguồn chuyên gia quốc tế còn hạn chế, chưa có tính đầu mối, và chưa điều phối mang tầm quốc gia; chất lượng, hàm lượng công nghệ của các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam còn hạn chế. Trước tình hình đó, *cần thiết phải thống nhất về mặt nhận thức, định hướng, và bước đầu hình thành được cái mô hình chuẩn phù hợp với thực trạng, nhu cầu, thế mạnh của địa phương; và hệ thống hóa được dữ liệu chuyên gia và xác thực được chất lượng của các chuyên gia, và cộng đồng có thể sử dụng các thông tin đó, tận dụng được nguồn lực chuyên gia.*

- Việc hình thành khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, là mô hình rất mới và đã được thực hiện có hiệu quả trên nhiều quốc gia trên thế giới (Singapore, Malaysia, Thái Lan, Hàn Quốc, ...) là nhu cầu hết sức tự nhiên từ phía cộng đồng khởi nghiệp sáng tạo.

Thực tế từ nhiều địa phương, đã có những trung tâm, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, hỗ trợ chuyên gia công nghệ, phát triển thị trường (ví dụ, các Trung tâm ứng dụng công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ các địa phương), các vườn ươm công nghệ (ví dụ, thuộc các trường đại học, hoặc được nước ngoài hỗ trợ đầu tư như trong Cần Thơ, ...), các trung tâm thông tin, ... Những trung tâm này hoạt động rời rạc, thiếu gắn kết, và chưa theo định hướng hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo. Do vậy, việc hình thành những khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo sẽ giúp

thống nhất đầu mối, điều phối và thu hút các nguồn lực nội tại cũng như bên ngoài hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo ở phạm vi quốc gia, địa phương và cơ sở.

Đối với Đề án này, trọng tâm hướng tới việc triển khai các hoạt động trong khu tập trung dịch vụ, không chỉ để là nơi cung cấp diện tích, mặt bằng, chỗ ngồi giá rẻ cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, mà phải trở thành địa điểm kết nối, triển khai các hoạt động liên kết, thực sự hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo gia tăng giá trị cho sản phẩm, dịch vụ của mình.

Tuy nhiên, việc hình thành các Khu dịch vụ tập trung khởi nghiệp sáng tạo trong nước vẫn còn nhiều khó khăn. Theo kinh nghiệm một số quốc gia, việc hình thành các Khu dịch vụ tập trung này thường dựa trên việc tận dụng các cơ sở vật chất có sẵn và kêu gọi nguồn lực xã hội hoá để hoàn thiện, nâng cấp hạ tầng, trang thiết bị bảo đảm đáp ứng công năng sử dụng của các đối tượng trong hệ sinh thái (như mạng không dây tốc độ cao, trang thiết bị phục vụ xây dựng sản phẩm mẫu, thiết bị phục vụ kết nối mạng lưới...).

- Các sự kiện khởi nghiệp sáng tạo trong nước có thể kể tới như: Ngày hội khởi nghiệp sáng tạo quốc gia Techfest thường niên, Ngày hội công nghệ ngành, lĩnh vực chuyên sâu, Kết nối đầu tư, Cuộc thi, ..v.v... Tuy nhiên việc tổ chức các sự kiện tại các quốc gia trên thế giới để xây dựng, kết nối mạng lưới trong và ngoài nước vẫn chưa có.

- Mặc dù hiện nay có một số mạng lưới chuyên môn đang hoạt động trong hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, nhưng các hoạt động vẫn còn chưa có liên kết với nhau, nguyên nhân là do chưa có một khung tiêu chuẩn nào đối với các chủ thể của hệ sinh thái mà chính là thành viên của các mạng lưới chuyên môn; thiếu định hướng chung, kế hoạch hành động theo từng giai đoạn của Mạng lưới mang tầm quốc gia; và chưa có các chế độ đãi ngộ hợp lý như vinh danh, khen thưởng, cơ chế ưu đãi ở quy mô quốc gia đối với các thành viên mạng lưới do chưa có cơ chế xác định hoạt động và các đóng góp tích cực của các thành viên mạng lưới cho cộng đồng khởi nghiệp. Do đó, cần phải thống nhất về định hướng, hoạt động và xây dựng được tiêu chuẩn để vận hành mạng lưới, thu hút các thành viên tham gia.

2.3.1.3. Hoạt động khởi nghiệp sáng tạo

- Một trong những vướng mắc của cộng đồng khởi nghiệp sáng tạo là các thủ tục hành chính rườm rà và mất nhiều thời gian để hoàn thiện, gây ảnh hưởng đến hoạt động của các tổ chức, cá nhân khởi nghiệp sáng tạo. Đối với các nhóm khởi nghiệp sáng tạo, thời gian luôn luôn thiếu, việc tiết kiệm được thời gian, công sức,

nhân lực cho thủ tục hành chính sẽ là nguồn lực để dành cho nghiên cứu, phát triển, tìm hiểu, mở rộng thị trường. Bên cạnh đó, việc tạo ra một “**thủ tục một cửa**” dành riêng cho doanh nghiệp khởi nghiệp sẽ giúp thống nhất đầu mối, thống nhất quan điểm hỗ trợ từ các cơ quan quản lý nhà nước.

2.3.2. Phát triển trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia

a) Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia thực hiện vai trò đầu mối cung cấp thông tin, đánh giá năng lực, hiệu quả hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trong phạm vi cả nước:

- Hình thành và phát triển Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia;

Tác động dự kiến: Mạng lưới với đội ngũ thành viên khắp cả nước sẽ là đầu mối thu thập, xử lý thông tin về hệ sinh thái cũng như hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trong phạm vi cả nước từ đó đề xuất giải pháp một cách thống nhất và hiệu quả.

- Thiết lập kênh thông tin, phương tiện, hệ thống tiếp nhận phản hồi, kiến nghị, đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo;

Tác động dự kiến: Cơ quan quản lý nhà nước cùng các chủ thể trong hệ sinh thái có thể nắm bắt được thực trạng chung hay bức tranh tổng thể của hệ sinh thái để có được định hướng phù hợp, hỗ trợ cho việc ra quyết định và gia tăng tính hiệu quả của các chương trình, đề án hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo.

Từ những phân tích, đánh giá về thực trạng, hoạt động cũng như nhu cầu của hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, đây sẽ trở thành căn cứ để các cơ quan quản lý, chuyên gia tư vấn, định hướng mục tiêu và khung chương trình hỗ trợ khởi nghiệp phù hợp với mục tiêu phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của ngành, lĩnh vực, địa phương.

- Xây dựng và công bố tiêu chí đánh giá năng lực hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, nhà đầu tư, chuyên gia, cố vấn, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo.

Tác động dự kiến: Hệ thống hóa, công bố chuyên gia, nhà đầu tư, cố vấn, huấn luyện viên khởi nghiệp sáng tạo sẽ giúp thống nhất nhận thức, thống nhất nền tảng tư duy và kiến thức về khởi nghiệp sáng tạo và hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên toàn quốc. Trên cơ sở đó, sẽ tạo ra việc hiểu đúng và trúng về khởi nghiệp sáng tạo, những khó khăn, vướng mắc, và các loại công cụ cần thiết để triển khai phát triển hệ sinh

thái. Thông qua đó, cũng là một kênh phản hồi chất lượng chuyên gia từ phía cộng đồng.

b) Thống nhất nhận thức, định hướng, phương pháp hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo

- Truyền thông, cập nhật thông tin trong nước và quốc tế về khởi nghiệp sáng tạo tới cộng đồng khởi nghiệp, cơ sở giáo dục - đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở nghiên cứu, vườn ươm doanh nghiệp, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp tại các địa phương;

- Tập huấn, đào tạo, chuyển giao chương trình đào tạo, tài liệu, mô hình, quy trình hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo;

- Nghiên cứu, cập nhật, phổ biến chương trình đào tạo, huấn luyện về khởi nghiệp sáng tạo;

- Cung cấp chuyên gia, cố vấn về khởi nghiệp sáng tạo.

Tác động dự kiến: Việc đào tạo, nâng cao năng lực một cách thống nhất sẽ giúp cho việc huy động các nguồn lực, đặc biệt là các nguồn lực ngoài xã hội được sử dụng một cách hiệu quả hơn. Ngoài ra, các ngành, lĩnh vực, địa phương có thể tận dụng nguồn lực lẫn nhau và tập trung phát triển những khía cạnh, lĩnh vực mà mình có thế mạnh chứ không nhất thiết phải xây dựng một hệ sinh thái đầy đủ mà dùng nguồn lực của địa phương lân cận hoặc dàn trải.

Bên cạnh đó, trên cơ sở hệ thống các chuyên gia tư vấn, hỗ trợ được đánh giá, kiểm định từ Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia với vai trò là đầu mối, việc triển khai hoạt động tư vấn, đào tạo sẽ được thực hiện bài bản, có định hướng hơn.

c) Phát triển khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, không gian khởi nghiệp sáng tạo

- Nghiên cứu, khai thác mặt bằng, diện tích, hạ tầng kỹ thuật sẵn có để hình thành và phát triển khu dịch vụ tập trung, không gian khởi nghiệp sáng tạo tại các địa phương có tiềm năng phát triển khởi nghiệp sáng tạo;

- Hợp tác với đối tác quốc tế, khu vực tư nhân đầu tư nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng, tạo lập không gian, cung cấp nền tảng công nghệ, trang thiết bị cần thiết cho khởi nghiệp sáng tạo;

- Kết nối nhà đầu tư, chuyên gia tư vấn, huấn luyện viên, cố vấn có uy tín ở trong nước, quốc tế trong tư vấn, đầu tư phát triển dự án khởi nghiệp sáng tạo;

- Cung cấp dịch vụ hỗ trợ, truyền thông, không gian làm việc, thiết bị dùng chung cho khởi nghiệp sáng tạo.

Tác động dự kiến: Hình thành các khu dịch vụ tập trung tạo ra một đầu mối thống nhất giữa các chủ thể của hệ sinh thái trong một khu vực địa lý. Đồng thời, việc tập hợp nhiều dịch vụ, nhiều chuyên gia, nhiều thành phần của hệ sinh thái tại một không gian sẽ giúp tăng cường tính tương tác, liên kết, phối hợp giữa các chủ thể này với nhau. Việc thiết kế các khu dịch vụ tập trung với những mô hình liên kết chặt chẽ, hướng tới thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, nghiên cứu phát triển sẽ giúp tận dụng được nguồn lực có sẵn từ các địa phương, bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội.

d) Thúc đẩy liên kết quốc tế hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, cuộc thi, sự kiện kết nối đầu tư ở trong nước, nước ngoài;

- Thực hiện chương trình trao đổi, đào tạo, huấn luyện tập trung ngắn hạn ở trong nước và nước ngoài nhằm nâng cao năng lực gọi vốn, tiếp cận và phát triển thị trường cho khởi nghiệp sáng tạo (như Startup Exchange, Landing Pads);

- Hỗ trợ địa điểm và hoạt động của văn phòng đại diện của tổ chức hỗ trợ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tại Việt Nam và tại nước ngoài.

Tác động dự kiến: Tăng cường trao đổi, hợp tác, liên kết, phát triển mạng lưới chặt chẽ hơn.

e) Cơ chế hỗ trợ các trung hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo:

- Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ, cơ sở đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp xem xét giao khai thác miễn phí hoặc với chế độ ưu đãi mặt bằng, diện tích, hạ tầng kỹ thuật sẵn có để phục vụ khởi nghiệp sáng tạo; Cung cấp thông tin, dữ liệu không thuộc diện bí mật nhà nước để hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo.

- Hỗ trợ phát triển hạ tầng kỹ thuật, nền tảng công nghệ, trang thiết bị để phục vụ khởi nghiệp sáng tạo.

Thực trạng và nhu cầu: Đối với các Khu dịch vụ tập trung, cần thiết nhất tận dụng các tài nguyên, cơ sở vật chất có sẵn phục vụ cho khởi nghiệp sáng tạo, không

cần thiết phải xây mới hay quy hoạch lại. Do đó, kiến nghị cho phép được giao khai thác miễn phí các diện tích, mặt bằng đã có sẵn của nhà nước để tiết kiệm, không phát sinh thêm chi phí đầu tư, xây dựng lớn. Thay vào đó, hỗ trợ kinh phí để nâng cấp hạ tầng các khu nhà chưa sử dụng này để phù hợp cho công năng sử dụng của các doanh nghiệp khởi nghiệp như mạng không dây tốc độ cao, thử nghiệm các tính năng công nghệ mới như mạng 5G, thực tế ảo, thực tế tăng cường, ... Các trung tâm này, bên cạnh một số hỗ trợ ban đầu của nhà nước trong hoạt động, sẽ cần thiết huy động các nguồn lực xã hội hóa nhằm hoàn thiện cơ sở vật chất và triển khai các hoạt động để kết nối mạng lưới tại Trung tâm, cụ thể như đào tạo, ương tạo, kết nối đầu tư, ...

Tác động dự kiến: Tận dụng được mặt bằng đang sử dụng không hiệu quả/chưa sử dụng cho khởi nghiệp sáng tạo, tận dụng được các nguồn lực có sẵn cho khởi nghiệp sáng tạo.

- Ưu tiên bố trí cơ sở hoạt động ở vị trí thuận lợi cho đào tạo, khai thác nguồn nhân lực chất lượng cao, kết nối quỹ đầu tư mạo hiểm, nhà đầu tư thiên thần, cố vấn, huấn luyện viên, chuyên gia, tổ chức cung cấp dịch vụ, tổ chức thúc đẩy kinh doanh ở trong nước và nước ngoài.

Thực trạng và nhu cầu: Hiện nay có rất nhiều trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo được thành lập trên khắp cả nước tuy nhiên một số trung tâm do khá xa trung tâm và giao thông chưa thuận lợi dẫn đến tình trạng khó thu hút được sự tham gia của cộng đồng khởi nghiệp sáng tạo cũng như các nguồn lực cần thiết.

Tác động dự kiến: Vị trí đặt trung tâm với vai trò là đầu mối đóng một vai trò vô cùng quan trọng trong việc thu hút cá nhân, tổ chức tham gia sử dụng, khai thác các dịch vụ, cơ sở vật chất, kỹ thuật. Bên cạnh đó, một vị trí thuận lợi về địa lý, giao thông cũng sẽ dễ dàng thu hút nguồn lực trong và ngoài nước.

- Hỗ trợ kinh phí tổ chức đào tạo, huấn luyện, truyền thông, cung cấp dịch vụ, tổ chức sự kiện gọi vốn, tiếp cận, phát triển thị trường ở nước ngoài.

Tác động dự kiến: Hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam đã bước sang một giai đoạn phát triển mới với định hướng mở rộng kết nối và hướng ra quốc tế. Chính vì thế việc nâng cao năng lực và nhận thức cho doanh nghiệp khởi nghiệp cũng như cá nhân, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo là vô cùng cần thiết.

- Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia được thực hiện vai trò người bảo lãnh, đại diện cho cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp, nhà đầu tư thực hiện thủ tục liên quan đến dự án khởi nghiệp sáng tạo: đăng ký tài sản chế chấp, vay vốn;

đăng ký, chuyển giao, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ; đăng ký, thay đổi giấy phép kinh doanh; thử nghiệm, cấp phép lưu hành sản phẩm; đề nghị cấp, gia hạn visa, giấy phép lao động cho người nước ngoài; góp vốn, chuyển nhượng vốn, quản lý vốn đầu tư, quản lý dự án khởi nghiệp sáng tạo; thuê mướn nhân công; kê khai, nộp thuế, hải quan, logistic, chuyển lợi nhuận ra nước ngoài, thanh toán quốc tế và các thủ tục khác theo quy định của pháp luật.

Thực trạng và nhu cầu: Một trong những vướng mắc của cộng đồng khởi nghiệp sáng tạo là các thủ tục hành chính rườm rà và mất nhiều thời gian để hoàn thiện, gây ảnh hưởng đến hoạt động của các tổ chức, cá nhân khởi nghiệp sáng tạo. Đối với các nhóm khởi nghiệp sáng tạo, thời gian luôn luôn thiếu, việc tiết kiệm được thời gian, công sức, nhân lực cho thủ tục hành chính sẽ là nguồn lực để dành cho nghiên cứu, phát triển, tìm hiểu, mở rộng thị trường. Bên cạnh đó, việc tạo ra một “thủ tục một cửa” dành riêng cho doanh nghiệp khởi nghiệp sẽ giúp thống nhất đầu mối, thống nhất quan điểm hỗ trợ từ các cơ quan quản lý nhà nước.

Tác động dự kiến: Do đó, đề xuất cho phép Trung tâm được thực hiện thay mặt, đại diện, bảo lãnh cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong thực hiện các thủ tục hành chính là một bước tiến lớn, giúp cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tiết kiệm thời gian và chi phí, dành thời gian nhiều hơn cho phát triển sản phẩm dịch vụ. Cụ thể như sau:

- Hỗ trợ hoạt động liên kết và phát triển thị trường

Cơ chế liên kết Quỹ đầu tư, tổ chức thúc đẩy kinh doanh, nhà nước để đầu tư cho doanh nghiệp khởi nghiệp và sẽ dự kiến hoạt động qua hợp tác giữa các đối tác và bao gồm: Tổ chức thúc đẩy kinh doanh xác định, lựa chọn, ươm tạo các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tiềm năng; Quỹ đầu tư rót vốn vào các doanh nghiệp này; Nhà nước hỗ trợ vốn tài trợ thông qua tổ chức tài chính ngoài ngân sách.

- Hỗ trợ hoạt động thử nghiệm và phát triển sản phẩm mẫu

Cho phép các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo do Trung tâm chứng nhận/bảo lãnh được phép thử nghiệm sản phẩm, dịch vụ mới trong khuôn khổ thỏa thuận với Trung tâm.

Cho phép Trung tâm khai thác các cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm, ... hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo phát triển sản phẩm mẫu.

- Hỗ trợ hoạt động khai thác cơ sở vật chất.

Cơ chế cho phép Trung tâm được phép bảo lãnh cho một số doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, vườn ươm, ... sử dụng, khai thác hệ thống các thiết bị, phòng thí nghiệm có sẵn trong các khu vực công phục vụ mục đích nghiên cứu, phát triển sản phẩm/dịch vụ của các trường đại học, viện nghiên cứu, phòng thí nghiệm trọng điểm quốc gia.

Cho phép thử nghiệm các công nghệ mới trong phạm vi của Trung tâm như: công nghệ 5G, thiết bị bay không người lái, xe tự hành, robot.

- Cơ chế đặc thù liên quan đến thông tin, dữ liệu.

Cho phép Trung tâm phối hợp với các đơn vị có liên quan cung cấp quyền khai thác thông tin, dữ liệu (không có tính bí mật, ảnh hưởng tới an ninh, quốc phòng) cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

Cơ chế phối hợp giữa các đơn vị cho phép Trung tâm là đầu mối cung cấp cơ sở dữ liệu về tài sản trí tuệ, sáng chế, giải pháp hữu ích, kết quả nghiên cứu khoa học để cá nhân, tổ chức khai thác, phát triển sản phẩm, dịch vụ mới.

2.3.3. Xây dựng Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia

a) Mạng kết nối khởi nghiệp quốc gia thực hiện vai trò đề xuất, kiến nghị, tư vấn xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo

- Tổ chức đối thoại, phản hồi, kiến nghị chính sách giữa cộng đồng khởi nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước;

- Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện thể chế, chính sách hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo.

Tác động dự kiến: Với vai trò kết nối, tổng hợp thông tin, kiến nghị, Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia sẽ là đầu mối cung cấp thông tin giúp cho công tác hoạch định, kiến nghị chính sách được hiệu quả hơn. Đồng thời, đề xuất các sáng kiến, giải pháp mới hỗ trợ các cơ quan có thẩm quyền xem xét, chỉnh sửa hoặc ban hành các cơ chế chính sách ưu đãi phù hợp.

b) Nghiên cứu xây dựng, công bố tiêu chí, điều kiện trở thành Thành viên Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia;

Tác động dự kiến: Với khung tiêu chí được xây dựng và công bố, các thành viên mạng lưới sẽ liên tục cần nâng cao năng lực để đáp ứng được các tiêu chí tham gia vào Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia. Kết quả là, năng lực, chất lượng của

các thành viên Mạng lưới sẽ được nâng cao, giúp cho việc triển khai các hoạt động hỗ trợ đạt hiệu quả hơn.

c) Nghiên cứu thiết kế hệ thống, xây dựng, phát triển, vận hành nền tảng công nghệ thông tin thúc đẩy hoạt động tương tác giữa các Thành viên và hợp tác với đối tác quốc tế

Tác động dự kiến: Các nền tảng công nghệ thông tin kết nối mạng lưới là công cụ hết sức quan trọng hỗ trợ cho hoạt động kết nối, giúp các cơ quan quản lý, các thành phần tham gia theo dõi được hiệu quả, tác động của các hoạt động kết nối. Ngoài ra, đây cũng là công cụ giúp các thành phần liên kết, tìm hiểu, kết nối với nhau được thuận tiện, dễ dàng hơn.

d) Hỗ trợ mở rộng hoạt động của các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn cả nước, kết nối với các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo của các nước trong khu vực và trên thế giới.

Tác động dự kiến: Việc hỗ trợ cho các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên cả nước góp phần tạo điều kiện tăng cường nâng cao năng lực, kết nối quốc gia, quốc tế, hình thành và phát triển một cách đồng bộ và chặt chẽ hệ thống mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia.

đ) Cơ chế ưu đãi

Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia được Nhà nước hỗ trợ kinh phí triển khai hoạt động hằng năm, định kỳ, bao gồm:

- Diễn đàn quốc gia thường niên; hội nghị, hội thảo, tọa đàm, sự kiện kết nối;
- Tổ chức đoàn công tác tham gia các sự kiện về khởi nghiệp sáng tạo có uy tín trên thế giới;
- Hoạt động tương tác, trao đổi thông tin về khởi nghiệp sáng tạo tại Việt Nam và tại nước ngoài;
- Hỗ trợ địa điểm và hỗ trợ hoạt động của văn phòng đại diện tại nước ngoài hoặc tại Việt Nam của Thành viên;
- Vinh danh, truyền thông, quảng bá gương điển hình kết nối, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo.

Tác động dự kiến: Các sự kiện quy mô quốc gia và quốc tế không chỉ là dịp tổng kết, trao đổi thông tin, kinh nghiệm, sáng kiến mà còn là cơ hội kết nối giữa đại diện chính phủ và chuyên gia hàng đầu trong nước và quốc tế. Đoàn công tác tham

gia các sự kiện, chương trình về khởi nghiệp sáng tạo có uy tín trên thế giới là cơ hội vô cùng quý báu để đưa hình ảnh hệ sinh thái và tiềm năng của Việt Nam đến gần hơn với quốc tế, thu hút nguồn lực, học hỏi và tiếp thu các mô hình triển khai hiệu quả.

Việc đặt, phát triển các đại diện cho hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam tại các quốc gia trên thế giới thể hiện và khẳng định vai trò, vị thế của Việt Nam trên bản đồ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia. Việc này nhiều quốc gia khác đã thực hiện và rất thành công như Trung Quốc, Israel, Malaysia, ... Đồng thời, đó cũng là những đại diện chính thức của quốc gia, làm việc với các quốc gia khác và các tổ chức quốc tế. Bên cạnh đó, tạo ra cơ hội thu hút các nguồn lực về Việt Nam, cơ chế thuận tiện cho việc đưa doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam ra thế giới.

Thành viên Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia, địa phương, lĩnh vực được hưởng một số chính sách ưu đãi, cụ thể là:

- Thành viên là nhà đầu tư, cố vấn, chuyên gia, huấn luyện viên khởi nghiệp sáng tạo: Được ưu đãi về thuế, visa làm việc theo quy định của pháp luật hiện hành; Được công nhận và đưa vào danh sách công bố định kỳ và giới thiệu với các địa phương, cơ sở đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp;

- Thành viên là tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo: Được ưu tiên hỗ trợ theo các chương trình, đề án có liên quan; Được bảo lãnh trong thủ tục cấp visa làm việc cho chuyên gia theo quy định của pháp luật; Được bảo lãnh cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thử nghiệm sản phẩm, dịch vụ mới; Được cơ quan có thẩm quyền xem xét giao mặt bằng, diện tích, hạ tầng kỹ thuật sẵn có sử dụng cho hoạt động khởi nghiệp sáng tạo; Được cơ quan có thẩm quyền cung cấp thông tin, dữ liệu do cơ quan nhà nước quản lý không thuộc diện bí mật nhà nước để phục vụ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo;

- Thành viên là doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo: Được hưởng chính sách ưu đãi theo quy định pháp luật và được hỗ trợ theo các chương trình, đề án hỗ trợ của trung ương và địa phương.

Thực trạng và nhu cầu: Việc tham gia và được công nhận bởi Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia đề xuất sẽ được xem là một công cụ, bộ lọc xác nhận sự tin cậy và uy tín của các thành viên. Do đó, đề xuất một số chính sách ưu đãi đặc thù cho các thành viên này, trên cơ sở quy định đã có tại các văn bản quy phạm pháp luật khác.

2.4. Tổ chức thực hiện Đề án

2.4.1. Phân công trách nhiệm thực hiện đề án

2.4.1.1. Bộ Khoa học và Công nghệ:

a) Phối hợp với đối tác quốc tế, Bộ, ngành, địa phương, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp thiết lập cơ sở hoạt động của Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia tại Hà Nội, Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh và các địa phương khác, xây dựng và phát triển Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia;

b) Phối hợp với bộ, ngành, địa phương, tổ chức chính trị - xã hội- nghề nghiệp triển khai nhân rộng mô hình khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, không gian khởi nghiệp sáng tạo tại các địa phương;

c) Thành lập và ban hành quy chế tổ chức hoạt động của Ban điều hành Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia trên cơ sở kiến toàn Ban Điều hành Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025;

d) Xây dựng, quản lý, nâng cấp, vận hành hệ thống thông tin dữ liệu về hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo với quy mô quốc tế;

e) Xây dựng Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo và Chương trình khung hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo đến năm 2035 và định hướng đến năm 2045;

g) Xây dựng kế hoạch, dự toán và bố trí kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ và huy động các nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức trong nước và quốc tế để triển khai Đề án.

2.4.1.2. Bộ Tài chính

Thống nhất với Bộ Khoa học và Công nghệ về nội dung và mức hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các hoạt động của Đề án; bố trí kinh phí ngân sách nhà nước để thực hiện các hoạt động của Đề án.

2.4.1.3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Tổng hợp đề xuất, bố trí nguồn kinh phí đầu tư phát triển cho việc hình thành hệ thống thông tin dữ liệu về hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo với quy mô quốc tế; phát triển tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo của bộ, ngành, địa phương, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp; ưu tiên bố trí vốn đầu tư phát triển năm 2020 để xây dựng cơ sở hoạt động của Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp quốc gia tại Đà Nẵng.

4. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội

Nghiên cứu, triển khai thí điểm và nhân rộng mô hình đào tạo liên ngành khoa học, công nghệ cùng với các môn học khác (STEM, STEMM, STEAM), mô hình xây dựng không gian sáng tạo (Makerspace, Innovation Space, Innovation Factory), quỹ quyên tặng (Endowment Fund) hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo tại các cơ sở giáo dục đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

5. Bộ Thông tin và Truyền thông

Nghiên cứu, ban hành chính sách hỗ trợ các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, khu dịch vụ tập trung, không gian khởi nghiệp sáng tạo khai thác nền tảng kỹ thuật số, cơ sở dữ liệu, hạ tầng công nghệ thông tin, truyền thông phục vụ khởi nghiệp sáng tạo.

6. Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội

a) Đề xuất áp dụng chính sách, chế độ ưu đãi đối với người lao động, điều kiện làm việc dành cho Thành viên Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia, chuyên gia làm việc tại Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia;

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao xây dựng chính sách ưu tiên cấp, gia hạn visa, giấy phép lao động cho người nước ngoài đối với chuyên gia, nhà đầu tư, doanh nhân khởi nghiệp sáng tạo làm việc tại Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia, tham gia hoạt động của Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia.

7. Bộ Ngoại giao

Nghiên cứu, bổ sung chức năng, nhiệm vụ kết nối, thu hút nguồn lực quốc tế cho khởi nghiệp sáng tạo cho các cơ quan đại diện của Việt Nam tại nước ngoài; hỗ trợ địa điểm đặt văn phòng đại diện, hỗ trợ hoạt động của văn phòng đại diện tại nước ngoài của Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia; kiến nghị cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài, hiệp hội người Việt Nam ở nước ngoài định kỳ giới thiệu, tiến cử tổ chức, cá nhân đủ điều kiện tham gia Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia.

8. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Phòng Thương mại và công nghiệp Việt Nam dựa trên nhu cầu thực tế

a) Kiến toàn, phát triển tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo theo cơ chế áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp tự chủ hoặc doanh nghiệp; quyết định nội dung

hỗ trợ đối với tổ chức đó trên cơ sở nguyên tắc, cơ chế hỗ trợ áp dụng đối với Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia;

b) Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ nghiên cứu triển khai mô hình khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, không gian khởi nghiệp sáng tạo, tham gia mạng lưới tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, khai thác hiệu quả nguồn nhân lực chất lượng cao, lực lượng chuyên gia, cố vấn, nhà khoa học, nhà đầu tư, doanh nhân thành đạt ở trong nước và nước ngoài;

c) Xây dựng kế hoạch triển khai hằng năm và 5 năm trên cơ sở Đề án này; Bảo đảm kinh phí thực hiện các hoạt động của Đề án theo kế hoạch hằng năm và 5 năm đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; Tăng cường liên kết, hợp tác với các đối tác quốc tế, khu vực tư nhân để triển khai các hoạt động của Đề án.

2.4.2. Tiến độ thực hiện đề án

2.4.2.1. Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia

a) Hình thành đầu mối phát triển khởi nghiệp sáng tạo

- Thành lập và đưa vào hoạt động Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia:

+ Giai đoạn 2019-2020: Thành lập cơ sở của Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia tại Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Đà Nẵng;

Tại TP. Hồ Chí Minh: Tòa nhà trung tâm thông tin KH&CN tại số 1196 đường 3/2, Quận 11, thành phố Hồ Chí Minh.

Tại thành phố Đà Nẵng: Dự kiến phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng, cùng các đối tác nước ngoài là: Enterprise Singapore, trên cơ sở đề xuất của Ông Vũ Viết Ngoạn - Nguyên Tổ trưởng Tổ Tư vấn kinh tế của Thủ tướng Chính phủ và ông Peter Ong - Chủ tịch của tổ chức Enterprise Singapore về việc thành lập Trung tâm đổi mới sáng tạo hợp tác Việt Nam - Singapore (VSIC) theo mô hình Bangalore tại Việt Nam.

Tại thành phố Hà Nội: Phối hợp với Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh để hình thành và phát triển trung tâm. Đồng thời, phối hợp Enterprise Singapore để thu hút các nguồn lực tư nhân từ Singapore để triển khai.

+ Đến 2025: Nhân rộng mô hình trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo tại một số địa phương có hoạt động tích cực: Cần Thơ, Phú Yên, Bình Định, Hải Phòng, Thái Nguyên, Bà Rịa - Vũng Tàu, Huế, Quảng Nam, Nghệ An, Hà Tĩnh,...; bước đầu kết

nổi và đặt đại diện tại một số trung tâm trên thế giới: JTC Launchpad tại Singapore, MaGIC tại Malaysia, True Digital Park tại Thái Lan,...

+ Đến 2030: Hình thành trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên cả nước; mở rộng kết nối, đặt đại diện tại một số trung tâm trên thế giới: Seoul Startup Hub tại Hàn Quốc, Silicon Valley tại Hoa Kỳ, Vương quốc Anh, Úc, Canada, Pháp, ... và một số trung tâm khác trên thế giới.

- Hình thành các kênh phản hồi chính thức về khởi nghiệp sáng tạo:

+ Giai đoạn 2019-2020: Hình thành hệ thống và tổng đài hotline, đăng tải trên Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia;

+ Giai đoạn 2020-2025: Phát triển các nền tảng mới tiếp nhận thông tin phản hồi như chatbot, hệ thống phân tích thông tin tự động, ...

- Xây dựng và công bố hệ tiêu chí đánh giá đối với doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, chuyên gia, nhà đầu tư thiên thần, cố vấn, huấn luyện viên cho khởi nghiệp sáng tạo trên Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia:

+ Giai đoạn 2019-2020: Công bố khung tiêu chí về chuyên gia, nhà đầu tư thiên thần, cố vấn, huấn luyện viên cho khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo;

+ Giai đoạn tiếp theo: Xây dựng và phát triển hệ thống đánh giá tương tác cộng đồng công khai, minh bạch; Công nhận và công bố danh sách chuyên gia, nhà đầu tư thiên thần, cố vấn, huấn luyện viên cho khởi nghiệp sáng tạo chất lượng cao trên Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia để cộng đồng tham khảo, đánh giá, phản hồi, sử dụng.

- Hàng năm xây dựng sách trắng thông tin chính thức về hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam, công bố trên Cổng thông tin, quảng bá về tiềm năng hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam.

b) Thống nhất nhận thức và hành động hướng tới khởi nghiệp sáng tạo trên cả nước

- Xây dựng và triển khai thống nhất các chương trình đào tạo quản lý cấp cao, cấp trung và cán bộ trực tiếp về xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo cho các lãnh đạo địa phương, bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, trường đại học, viện nghiên cứu:

+ Giai đoạn 2019-2020: Phối hợp với Tập đoàn Temasek triển khai đào tạo cho các cấp quản lý cho một số trường đại học, viện nghiên cứu;

+ Giai đoạn 2020-2030: Phối hợp chuyên gia quốc tế triển khai xây dựng, đào tạo và chuẩn hóa hệ thống chuyên gia khởi nghiệp sáng tạo trên toàn quốc: Hợp tác với Swiss EP (Thụy Sĩ), EnterpriseSingapore, tập đoàn Temasek, ...

- Hỗ trợ công tác tập huấn, đào tạo, chuyển giao mô hình, quy trình hỗ trợ cho các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo;

- Hỗ trợ kinh phí thuê chuyên gia khởi nghiệp sáng tạo triển khai hoạt động của các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo;

- Hỗ trợ trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo kinh phí mua bản quyền, hoàn thiện, phổ biến chương trình đào tạo, huấn luyện về khởi nghiệp sáng tạo;

- Hỗ trợ xây dựng và triển khai chương trình truyền thông phát triển khởi nghiệp sáng tạo.

c) Hình thành và phát triển khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo (Startup Hub) và không gian khởi nghiệp sáng tạo (Startup Space)

+ Năm 2019: Thí điểm hình thành khu tập trung dịch vụ tại miền Bắc (phối hợp với Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và đối tác quốc tế), miền Trung (phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng và đối tác quốc tế); miền Nam (phối hợp với Trung tâm SiHUB, Sở Khoa học và Công nghệ TP. Hồ Chí Minh và các đối tác quốc tế).

+ Giai đoạn 2020-2025: Tư vấn, chuyển giao mô hình và hình thành ít nhất thêm 30 trung tâm theo mô hình khu tập trung dịch vụ trên toàn quốc (dự kiến: Phú Thọ/Thái Nguyên/Hải Phòng - miền Bắc; Huế/Đà Nẵng/Nghệ An/Hà Tĩnh - miền Trung; Vũng Tàu/Cần Thơ/Đồng Tháp/Bà Rịa - Vũng Tàu - miền Nam).

+ Giai đoạn 2025-2030: Dự kiến nhân rộng ra ít nhất 90 trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo theo mô hình khu tập trung dịch vụ trên toàn quốc.

Các nội dung hỗ trợ:

- Nghiên cứu, khai thác diện tích, không gian, hạ tầng kỹ thuật sẵn có hình thành khu dịch vụ tập trung, không gian khởi nghiệp sáng tạo tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kết nối, tập hợp chuyên gia, tổ chức tư vấn, hỗ trợ, cung cấp dịch vụ, truyền thông, đầu tư cho khởi nghiệp sáng tạo có uy tín trong và ngoài nước;

- Hỗ trợ kinh phí nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng (diện tích, không gian, công nghệ thông tin, truyền thông), trang thiết bị cần thiết cho khu dịch vụ tập trung và không gian khởi nghiệp sáng tạo;

- Hỗ trợ kinh phí cung cấp dịch vụ tư vấn, hỗ trợ, truyền thông cho khởi nghiệp sáng tạo; cung cấp không gian làm việc, thiết bị dùng chung cho khởi nghiệp sáng tạo.

d) Thúc đẩy liên kết quốc tế hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo

+ Tổ chức Techfest quốc tế thường niên:

(i) Giai đoạn 2019-2020: Tổ chức tại Mỹ, Singapore, Hàn Quốc, Đức;

(ii) Giai đoạn 2020-2030: Tổ chức thường niên với ít nhất 02 quốc gia/năm.

+ Chương trình trao đổi startup, trao đổi chuyên gia, nhà hoạch định chính sách (Startup Exchange):

(i) Giai đoạn 2019-2020: Kết nối thực hiện trao đổi 01 đoàn/năm với Singapore, Hàn Quốc;

(ii) Giai đoạn 2020-2030: Kết nối thực hiện trao đổi với 05 đối tác chính, với ít nhất 10 doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo/đoàn/năm: Singapore, Hàn Quốc, Malaysia, Israel, Hoa Kỳ.

+ Chương trình phát triển thị trường cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo (Landing Pad):

(i) Giai đoạn 2019-2020: Thí điểm xây dựng chương trình với Singapore;

(ii) Giai đoạn 2020-2030: Xây dựng và triển khai chương trình với ít nhất 05 đối tác lớn, mỗi năm hỗ trợ ít nhất 10 doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo mở rộng thị trường.

+ Kí kết thỏa thuận hợp tác với các tổ chức quốc tế

(i) Giai đoạn 2019-2020: Kí kết hợp tác với ít nhất 03 tổ chức quốc tế triển khai các hoạt động thúc đẩy phát triển hệ sinh thái;

(ii) Giai đoạn 2020-3030: Kí kết hợp tác với ít nhất 10 tổ chức quốc tế. Khuyến khích các địa phương, ngành, cơ sở chủ động kí kết hợp tác, kéo nguồn lực thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo trong nước.

+ Tổ chức Diễn đàn kết nối khởi nghiệp quốc gia thường niên.

+ Tổ chức Hội nghị thượng đỉnh các nước ASEAN kết nối mạng lưới khởi nghiệp sáng tạo thường niên;

+ Tổ chức hành trình kết nối khởi nghiệp sáng tạo từ Việt Nam tới các nước trong khu vực và trên thế giới.

Các nội dung hỗ trợ:

- Hỗ trợ kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, cuộc thi, sự kiện gọi vốn, kết nối đầu tư, phát triển thị trường cho khởi nghiệp sáng tạo ở trong nước, nước ngoài;

- Hỗ trợ kinh phí để triển khai các hoạt động trao đổi, huấn luyện tập trung ngắn hạn ở trong nước và nước ngoài nhằm nâng cao năng lực, phát triển, mở rộng thị trường cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo (chương trình Startup Exchange, Landing Pads);

- Hỗ trợ địa điểm hoặc kinh phí thuê địa điểm đặt văn phòng đại diện và hoạt động của văn phòng đại diện của tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo tại nước ngoài.

2.4.2.2. Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia

a) Kiến nghị, tư vấn xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo

- Tiếp tục triển khai, phối hợp, đôn đốc các bộ, ngành thực hiện các nhiệm vụ được giao từ Công văn số 1128/VPCP-ĐMDN về thu hút các nguồn vốn đầu tư cho khởi nghiệp sáng tạo; triển khai các nhiệm vụ nhằm cải thiện môi trường kinh doanh cho khởi nghiệp sáng tạo.

- Xây dựng Chiến lược quốc gia phát triển khởi nghiệp sáng tạo và Chương trình khung hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo³ đến năm 2030, tầm nhìn 2045 (dự kiến thực hiện năm 2020).

b) Xây dựng và ban hành bộ tiêu chí, cơ chế đánh giá hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo quốc gia

³ Theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Lễ Khai mạc sự kiện Ngày hội khởi nghiệp sáng tạo quốc gia TECHFEST 2018.

Hiện tại, nhiều quốc gia đã xây dựng Chương trình, chiến lược quốc gia phát triển khởi nghiệp sáng tạo (Ví dụ: Ý, Ấn Độ, Singapore, Nhật Bản, Thái Lan, Hàn Quốc). Do đó, cần thiết phải có một Chiến lược quốc gia phù hợp với điều kiện thực tế và xu hướng quốc tế nhằm định hướng, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo một cách bền vững, có hiệu quả.

- Giai đoạn 2019-2020: Xây dựng, công bố khung tiêu chí thành viên, định hướng mục tiêu, hoạt động cho Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia;

- Giai đoạn 2020-2025: Phát triển mạng lưới thành viên trên cả nước, kết nối với các mạng lưới quốc tế đang hoạt động hiệu quả, bao gồm:

(i) Global Entrepreneurship Network (GEN): đăng cai tổ chức Diễn đàn, Hội nghị của GEN.

(ii) Mạng lưới nhà đầu tư thiên thần Đông Nam Á (SEABA);

(iii) Mạng lưới các nhà đầu tư toàn cầu của Ấn Độ (Tie Global),

Và một số mạng lưới khác của Thái Lan, Hàn Quốc, Malaysia, ...

c) Triển khai các hoạt động hằng năm, định kỳ phát triển mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia, địa phương, lĩnh vực

- Đến 2025: Triển khai các chương trình kết nối quốc tế và đặt đại diện tại ít nhất 05 quốc gia trên thế giới;

- Đến 2030: Triển khai các chương trình kết nối quốc tế và đặt đại diện tại ít nhất 10 quốc gia trên thế giới.

d) Tổ chức sự kiện, chương trình kết nối thúc đẩy liên kết, hợp tác giữa các mạng lưới trong nước, quốc tế

- Tổ chức Techfest quốc tế thường niên:

(i) Giai đoạn 2019-2020: Tổ chức tại Mỹ, Singapore, Hàn Quốc, Đức

(ii) Giai đoạn 2020-2030: Tổ chức thường niên với ít nhất 02 quốc gia/năm.

- Chương trình trao đổi startup, trao đổi chuyên gia, nhà hoạch định chính sách (Startup Exchange):

(i) Giai đoạn 2019-2020: Kết nối thực hiện trao đổi 01 đoàn/năm với Singapore, Hàn Quốc.

(ii) Giai đoạn 2020-2030: Kết nối thực hiện trao đổi với 05 đối tác chính, với ít nhất 10 doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo/đoàn/năm: Singapore, Hàn Quốc, Malaysia, Israel, Hoa Kỳ,

- Chương trình phát triển thị trường cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo (Landing Pad):

(i) Giai đoạn 2019-2020: Thí điểm xây dựng chương trình với Singapore.

(ii) Giai đoạn 2020-2030: Xây dựng và triển khai chương trình với ít nhất 05 đối tác lớn, mỗi năm hỗ trợ ít nhất 10 doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo mở rộng thị trường.

- Tổ chức Diễn đàn kết nối khởi nghiệp quốc gia thường niên.

- Tổ chức Hội nghị thượng đỉnh các nước ASEAN kết nối mạng lưới khởi nghiệp sáng tạo thường niên.

- Tổ chức hành trình kết nối khởi nghiệp sáng tạo từ Việt Nam tới các nước trong khu vực và trên thế giới.

đ) Nghiên cứu thiết kế hệ thống, xây dựng, phát triển, vận hành nền tảng công nghệ thông tin thúc đẩy hoạt động tương tác giữa thành viên các mạng lưới với quy mô quốc tế

- Giai đoạn 2019-2020: Xây dựng các nền tảng kết nối, tham gia các nền tảng kết nối hiện tại (ví dụ: Global Entrepreneurship Network, ...);

- Giai đoạn 2020-2030: Phát triển các nền tảng này.

2.4.4. Kinh phí thực hiện đề án

2.4.4.1. Nguồn kinh phí

a) Ngân sách nhà nước dành cho khoa học và công nghệ cấp cho Bộ Khoa học và Công nghệ và các Bộ, ngành, địa phương;

b) Kinh phí từ ngân sách nhà nước cấp cho các Bộ, ngành, địa phương, cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp;

c) Các nguồn tài chính hợp pháp khác của tổ chức, cá nhân và các quỹ đầu tư trong nước, nước ngoài;

d) Kinh phí triển khai Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025, Đề án Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025, Đề án Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2025 và các chương trình, đề án khác có liên quan.

2.4.4.2. Hằng năm Bộ Tài chính thống nhất với Bộ Khoa học và Công nghệ xác định mức hỗ trợ từ ngân sách trung ương dành cho triển khai thực hiện Đề án.

2.4.4.3. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp phê duyệt dự toán kinh phí từ ngân sách địa phương và ngân sách của tổ chức để triển khai thực hiện Đề án.

2.4.4.4. Nội dung và định mức hỗ trợ kinh phí nhà nước cho các hoạt động của Đề án áp dụng theo quy định hiện hành về quản lý tài chính đối với Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025, Đề án Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025 và các quy định khác có liên quan.

2.5. Dự kiến hiệu quả của Đề án

2.5.1. Ý nghĩa thực tiễn của Đề án

Đề án khi được thực hiện sẽ đem lại các ý nghĩa như sau:

- Việc thống nhất được quan điểm, định hướng, nhận thức, tầm nhìn về phát triển và hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trong toàn xã hội sẽ tạo lập nền tảng văn hóa khởi nghiệp và hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, giúp thu hút được nhiều nguồn lực trong xã hội cho khởi nghiệp sáng tạo. Ngoài ra, tránh lãng phí, chông chéo trong việc triển khai các nguồn lực hỗ trợ khởi nghiệp.

- Việc hình thành các trung tâm khởi nghiệp quốc gia là những địa chỉ tin cậy, thống nhất, kết nối và hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp khởi nghiệp sáng tạo sẽ là đầu mối chính thống cho việc hỗ trợ, phát triển khởi nghiệp sáng tạo quốc gia.

- Với triết lý hỗ trợ người giỏi để làm việc lớn hơn, Đề án thúc đẩy việc hình thành các tổ chức hỗ trợ, các khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp, hệ thống doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo chất lượng cao, thúc đẩy sự phát triển của hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo quốc gia.

- Việc hình thành một mạng lưới kết nối quốc gia chính thức hỗ trợ cho khởi nghiệp sáng tạo giúp cho việc kết nối trong các thành phần, giữa các thành phần với nhau, giữa các vùng, miền, địa phương trong cả nước và kết nối quốc tế được thực hiện tốt hơn. Từ đó, huy động được nhiều nguồn lực để phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp quốc gia hơn.

2.5.2. Đối tượng hưởng lợi của Đề án

Với việc triển khai Đề án theo định hướng đã đề ra sẽ là bước đột phá trong phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia:

2.5.2.1. Đối với doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo: Đây là bước tiên đáng kể trong việc hình thành và phát triển những tổ chức chuyên nghiệp hỗ trợ cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Với việc thống nhất về mô hình hoạt động cũng như hướng dẫn các địa phương, bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội xây dựng và phát triển các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên toàn quốc, các doanh nghiệp khởi

nghiệp sáng tạo có những địa chỉ tin cậy để tham gia các hoạt động nâng cao năng lực, ươm tạo, kết nối, tiếp cận nhà đầu tư, đối tác, .v.v. trên cả nước.

Bên cạnh đó, với việc triển khai xây dựng và phát triển hệ thống dữ liệu đầy đủ và công bố công khai cho cộng đồng khởi nghiệp, các doanh nghiệp khởi nghiệp có thể vận dụng và khai thác tối đa cho sự phát triển, kết nối, hợp tác kinh doanh của chính mình.

Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tham gia vào các Trung tâm khởi nghiệp quốc gia cũng như Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia sẽ được hưởng những ưu đãi đặc thù như đã nêu ra ở Đề án. Đồng thời, sẽ được ưu tiên giới thiệu, tham gia các chương trình, đề án hỗ trợ trong nước, nước ngoài.

2.5.2.2. Đối với cá nhân, tổ chức hỗ trợ, đầu tư vốn, cung cấp dịch vụ cho khởi nghiệp sáng tạo: Với việc tham gia triển khai các hoạt động của mạng lưới, các tổ chức, cá nhân này có cơ hội tiếp cận và được hỗ trợ từ Đề án về kinh phí, tư vấn, kết nối triển khai các hoạt động. Đồng thời, việc tham gia Mạng lưới quốc gia cũng nâng cao vị thế của các cá nhân, tổ chức này, tăng cường khả năng kết nối với các nguồn lực quốc tế.

2.5.2.3. Đối với cơ quan quản lý, hoạch định chính sách: Đề án là phương thức tổ chức thực hiện phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo một cách có hiệu quả, trong bối cảnh chúng ta đang có rất nhiều nguồn lực từ nhiều thành phần trong xã hội, trong nước, nước ngoài.

Việc hình thành các trung tâm khởi nghiệp quốc gia trên toàn quốc và đặt đại diện tại một số quốc gia trên thế giới giúp cho việc kết nối, hỗ trợ cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo được bài bản hơn, triển khai được các hoạt động kết nối ở quy mô quốc gia và quốc tế, tạo lập cơ sở cho doanh nghiệp khởi nghiệp Việt Nam phát triển ra quốc gia, tiến tới mở rộng thị trường và gọi vốn ở quy mô toàn cầu.

Việc hình thành hệ thống dữ liệu số, hệ tiêu chí đánh giá, công cụ tiếp nhận phản hồi và công cụ hỗ trợ xây dựng chính sách sẽ giúp cho cơ quan quản lý cho cái nhìn rõ nét hơn và thực tiễn hơn về toàn cảnh hệ sinh thái, dự đoán và đưa ra các kịch bản phát triển hệ sinh thái kịp thời để điều chỉnh trong từng thời kì.

Việc hình thành và phát triển mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia tạo lập mối liên kết vững chắc cho hệ sinh thái, kết nối hệ sinh thái Việt Nam và các quốc gia trong khu vực và trên thế giới, tạo ra các kênh kết nối thu hút nguồn lực trong nước, nước ngoài cho khởi nghiệp sáng tạo.

Việc ban hành các cơ chế ưu đãi, đặc thù cho thành viên Mạng lưới và các Trung tâm khởi nghiệp quốc gia hỗ trợ việc thu hút, thúc đẩy sự tương tác, đánh giá công khai, minh bạch trong cộng đồng, tạo ra cơ chế thu hút và hỗ trợ những đối tượng hoạt động có hiệu quả, loại trừ, giảm bớt những đối tượng hoạt động chưa hiệu quả trong hệ sinh thái.

2.5.2.4. Đối với kinh tế - xã hội: Việc triển khai Đề án giúp phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo quốc gia, tạo lập nhiều hơn nữa những thể hệ doanh nhân và doanh nghiệp mới của Việt Nam, phát triển dựa trên khai thác nguồn tài nguyên vô tận và là lợi thế của dân tộc ta: tài nguyên tri thức, tài nguyên trí tuệ, tài nguyên con người. Kì vọng, việc triển khai Đề án sẽ thu hút ngày càng nhiều nguồn lực cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam, là bước đệm quan trọng trong hành trình phát triển vươn tầm quốc tế.

Bên cạnh đó, sẽ từng bước hình thành văn hóa khởi nghiệp, văn hóa sáng tạo, văn hóa chấp nhận thất bại, văn hóa hỗ trợ và đầu tư cho khởi nghiệp sáng tạo. Đó là những nền tảng hết sức quan trọng, nhân văn, trí tuệ mà xã hội cần thiết hướng tới.

2.5.3. Tồn tại, khó khăn khi thực hiện Đề án

Việc triển khai Đề án cần sự chung tay của nhiều bộ, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp trong nước và nước ngoài. Do vậy, một số khó khăn có thể dự đoán như:

- Khó khăn trong công tác triển khai Đề án trong phạm vi cả nước trong thời gian đầu, với nền tảng nhận thức chưa được thống nhất từ các thành phần trong hệ sinh thái.

- Khó khăn trong công tác hình thành các Trung tâm khởi nghiệp quốc gia: cần thiết phải thu hút được các đối tác tư nhân trong nước, nước ngoài tham gia cùng xã hội hóa triển khai các hoạt động của Đề án. Cần thiết phải có được sự cam kết lâu dài, sự chung tay, hỗ trợ cả về tài chính lẫn nguồn lực con người, chuyên gia.

- Khó khăn trong kết nối với các nguồn lực, mạng lưới quốc tế, thu hút các chuyên gia, mạng lưới về làm việc tại Việt Nam: do cơ chế hỗ trợ còn chưa tương xứng, điều kiện khách quan về tự nhiên, ...

III. KIẾN NGHỊ, KẾT LUẬN

Trên cơ sở nghiên cứu, phân tích thực trạng hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam, và kinh nghiệm triển khai xây dựng trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo của một số quốc gia trên thế giới, ở thời điểm hiện tại, cần thiết phải hình thành các

trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo nhằm thống nhất hành động, tư duy, mô hình hoạt động, triển khai trên phạm vi toàn quốc, hình thành mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia với một số điểm chính như sau:

- Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo được phát triển trên cơ sở học hỏi mô hình khu dịch vụ tập trung cho khởi nghiệp sáng tạo - là mô hình mới có hiệu quả trên thế giới nhằm hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo một cách tốt nhất. Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia do Bộ KH&CN thành lập, kết nối với các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo của bộ, ngành, địa phương, cơ sở giáo dục - đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, doanh nghiệp.

Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia và các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo của bộ, ngành, địa phương, cơ sở giáo dục - đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, doanh nghiệp được hình thành trên cơ sở kiện toàn các tổ chức hiện có và khai thác các cơ sở hạ tầng sẵn có của các tổ chức, cơ quan.

- Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia được hình thành trên cơ sở kết nối các mạng lưới có sẵn (mạng lưới các nhà đầu tư thiên thần, mạng lưới các tổ chức hỗ trợ, ...), các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp thuộc các bộ, ngành, địa phương, cơ sở đào tạo trong phạm vi cả nước và kết nối với các tổ chức quốc tế.

Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia là hạt nhân phát triển mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia.

Ban Điều hành của Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia được hình thành trên cơ sở kiện toàn Ban Điều hành Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 và Ban Điều hành các chương trình, đề án khác.

- Kinh phí đảm bảo hoạt động cho trung tâm và mạng lưới nói trên được thực hiện thông qua các hoạt động triển khai các Đề án đã có, cụ thể là: Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025, Đề án Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025, và các chương trình, đề án có liên quan.

Với phương thức thiết kế và tổ chức thực hiện nêu trên, việc triển khai Đề án đảm bảo tính khả thi và khả năng đạt hiệu quả cao, trong tâm hướng tới thống nhất định hướng hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên toàn quốc, kết nối, liên kết mạng lưới quốc gia và liên kết quốc tế, tăng cường hiệu quả khai thác nguồn lực trong nước, nước ngoài cho khởi nghiệp sáng tạo. Kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt để sớm triển khai Đề án./.